

TRƯỜNG TH HÀ NỘI ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỔ CHUYÊN MÔN KHỐI 5

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 5 - CHƯƠNG TRÌNH GDPT 2018

Cả năm: 35 tuần x 7 tiết = 245 tiết
Học kì I: 18 tuần x 7 tiết = 126 tiết
Học kì II: 17 tuần x 7 tiết = 119 tiết

Tuần	Chương trình sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh bổ sung	Ghi chú
	Chủ điểm	Tên bài học	Tiết học/Thời lượng	Tiết thực dạy	Tiếp theo PPCT		
HỌC KÌ I							
1		Bài 1. Thanh âm của gió (Đọc Thanh âm của gió) (Tiết 1)	3	3	1	BVMT: Yêu thiên nhiên, bảo vệ thiên nhiên. + QCN: Trẻ em có quyền được vui chơi (Liên hệ ở HĐ trả lời câu hỏi)	
		Bài 1. Thanh âm của gió (Luyện tập về danh từ, động từ, tính từ) Tiết 2			2		
		Bài 1. Thanh âm của gió (Tìm hiểu cách viết bài văn kể chuyện sáng tạo) T3			3		
		Bài 2: Cánh đồng hoa (Đọc Cánh đồng hoa) T1	4	4	4	BVMT: Yêu thiên nhiên, tích cực trồng cây xanh, không bẻ, hái hoa,... (Liên hệ ở HĐ trả lời câu hỏi)	
		Bài 2: Cánh đồng hoa (Đọc Cánh đồng hoa) T2			5		
		Bài 2: Cánh đồng hoa: Viết: Tìm hiểu cách viết bài văn kể chuyện sáng tạo (tiếp theo) T3			6		
		Bài 2: Cánh đồng hoa Đọc mở rộng T4			7		

2	Chủ điểm 1: Thế giới tuổi thơ	Bài 3: Tuổi Ngựa (Đọc: Tuổi Ngựa) T1	3	3	8	QCN: Trẻ em có quyền được yêu thương, mơ ước. (Liên hệ ở HĐ trả lời câu hỏi)	
		Bài 3: Tuổi Ngựa: Luyện từ và câu: Đại từ T2			9		
		Bài 3: Tuổi Ngựa (Lập dàn ý cho bài văn kể chuyện sáng tạo) T3			10		
		Bài 4: Bến sông tuổi thơ (Đọc Bến sông tuổi thơ) T1	2	1	11	Ghép bài 4, tiết 2: Bến sông tuổi thơ. BVMT: Yêu quê hương, biết bảo vệ nguồn nước, không xả rác bừa bãi,...	
		Bài 4: Bến sông tuổi thơ (Đọc Bến sông tuổi thơ) T2			12	Đã ghép với Bài 4, tiết 1	
		Luyện tập lập dàn ý cho bài văn kể chuyện sáng tạo					
		Bài 4: Bến sông tuổi thơ (Viết: Viết bài văn kể chuyện sáng tạo) T3	2	2	13		
		Bài 4: Bến sông tuổi thơ: (Nói và nghe: Những câu chuyện thú vị) T4			14		
3		Bài 5: Tiếng hạt nảy mầm (Đọc: Tiếng hạt nảy mầm) T1	3	3	15	LGQCN: Trẻ em có quyền được chăm sóc, học tập của trẻ em.	
		Bài 5: Tiếng hạt nảy mầm (LTVC: Luyện tập về đại từ) T2			16		
		Bài 5: Tiếng hạt nảy mầm : (Viết: Đánh giá, chỉnh sửa bài văn kể chuyện sáng tạo) T3			17		
		Bài 6: Ngôi sao sân cỏ (Đọc Ngôi sao sân cỏ) T1	4	4	18		
		Bài 6: Ngôi sao sân cỏ (Đọc Ngôi sao sân cỏ) T2			19	LGQCN: Trẻ em có quyền được vui chơi. (Liên hệ ở HĐ trả lời câu hỏi)	

		Bài 6: Ngôi sao sân cỏ (Viết: Tìm hiểu cách viết báo cáo công việc) T3			20		
		Bài 6: Ngôi sao sân cỏ (Đọc mở rộng) T4			21		
4		Bài 7: Bộ sưu tập độc đáo (Đọc: Bộ sưu tập độc đáo) T1	3	3	22	LGQCN: Trẻ em có quyền được bày tỏ ý kiến, được sáng tạo, được phát triển tài năng, năng khiếu và tham gia các HĐ TT . (Liên hệ ở HĐ trả lời câu hỏi)	
		Bài 7: Bộ sưu tập độc đáo (LTVC: Luyện tập về đại từ (tiếp theo) T2			23		
		Bài 7: Bộ sưu tập độc đáo (Viết: Viết báo cáo công việc) T3			24		
		Bài 8: Hành tinh kì lạ (Đọc: Hành tinh kì lạ) T1	4	4	25	QCN: Trẻ em có quyền được hiểu biết và khám phá. (Liên hệ ở HĐ trả lời câu hỏi)	
		Bài 8: Hành tinh kì lạ (Đọc: Hành tinh kì lạ) T2			26		
		Bài 8: Hành tinh kì lạ (Viết: Đánh giá chỉnh sửa báo cáo công việc) T3			27		
		Bài 8: Hành tinh kì lạ (Nói và nghe: Những điểm vui chơi lí thú) T4			28		
5		Bài 9: Trước cổng trời (Đọc: Trước cổng trời) T1	3	3	29	LGKNS: Yêu quê hương, thiên nhiên, con người miền núi	
		Bài 9: Trước cổng trời (LTVC: Từ đồng nghĩa) T2			30		
		Bài 9: Trước cổng trời(Viết: Tìm hiểu cách viết bài văn tả phong cảnh) T3			31		
		Bài 10: Kì diệu rừng xanh (Đọc: Kì diệu rừng xanh) T1			32	Ghép bài 10, tiết 2: Kì diệu rừng xanh. BVMT: Biết bảo vệ rừng, các loại động vật, không chặt phá rừng bừa bãi.	

6	Chủ điểm 2: THIÊN NHIÊN KÌ THỨ	Bài 10: Kì diệu rừng xanh (Đọc: Kì diệu rừng xanh) T2	4	3	33	Đã ghép với Bài 10, tiết 1	
		Bài 10: Kì diệu rừng xanh (Viết: Tìm hiểu cách viết bài văn tả phong cảnh (tiếp theo) T3			34		
		Bài 10: Kì diệu rừng xanh (Đọc mở rộng) T4			35		
		Luyện tập về từ đồng nghĩa					
		Bài 11: Hang Sơn Đoòng - Những điều kì thú (Đọc: Hang Sơn Đoòng - Những điều kì thú) T1	3	3	36	NQ05: Bảo tồn các danh lam thắng cảnh, những hang động và những hệ sinh thái. + BVMT: Học sinh biết giữ gìn vệ sinh khi đến thăm các khu bảo tồn danh lam.(Liên hệ ở HĐ trả lời câu hỏi)	
		Bài 11: Hang Sơn Đoòng - Những điều kì thú (LTVC: Luyện tập về từ đồng nghĩa) T2			37		
		Bài 11: Hang Sơn Đoòng - Những điều kì thú (Viết: Viết mở bài và kết bài cho bài văn tả phong cảnh) T3			38		
		Bài 12: Những hòn đảo trên vịnh Hạ Long (Đọc: Những hòn đảo trên vịnh Hạ Long) T1	4	4	39	NQ05: GDHS tự hào yêu mến cảnh đẹp thiên nhiên của vịnh Hạ Long-Dì sản thiên nhiên thế giới. + BDKH: Giữ gìn vệ sinh hạn chế ô nhiễm môi trường biển (Liên hệ ở HĐ trả lời câu hỏi) + Tích hợp môn LSĐL ở bài 3: Biên, đảo Việt Nam. (HĐ liên hệ)	
		Bài 12: Những hòn đảo trên vịnh Hạ Long (Đọc: Những hòn đảo trên vịnh Hạ Long) T2			40		
		Bài 12: Những hòn đảo trên vịnh Hạ Long (Viết: Quan sát phong cảnh) T3			41		
		Bài 12: Những hòn đảo trên vịnh Hạ Long (Nói và nghe: Bảo tồn động vật hoang dã) T4			42		

7	Bài 13: Mầm non (Đọc: Mầm non) T1	3	3	43	BVMT: GDHS yêu thiên nhiên. Cảm nhận được vẻ đẹp của cây cối và ý thức bảo vệ chăm sóc cây cối. (Liên hệ ở HĐ câu hỏi)	
	Bài 13: Mầm non (LTVC: Từ đa nghĩa) T2			44		
	Bài 13: Mầm non (Viết: Lập dàn ý cho bài văn tả phong cảnh) T3			45		
	Bài 14: Những ngọn núi nóng rẫy (Đọc: Những ngọn núi nóng rẫy) T1	4	3	46	Ghép bài 14, tiết 2: Những ngọn núi nóng rẫy. BDKH: Tác hại của núi lửa + KNS: Biết cách tránh những nơi nguy hiểm (Liên hệ ở HĐ câu hỏi)	
	Bài 14: Những ngọn núi nóng rẫy (Đọc: Những ngọn núi nóng rẫy) T2			47	Đã ghép với Bài 14, tiết 1	
	Bài 14: Những ngọn núi nóng rẫy (Viết: Viết đoạn văn tả phong cảnh) T3			48		
	Bài 14: Những ngọn núi nóng rẫy (Đọc mở rộng) T4			49		
Luyện tập viết đoạn văn tả phong cảnh						
8	Bài 15: Bài ca về mặt trời (Đọc: Bài ca về mặt trời) T1	3	3	50		
	Bài 15: Bài ca về mặt trời (LTVC: Luyện tập về từ đa nghĩa) T2			51		
	Bài 15: Bài ca về mặt trời (Viết: Viết bài văn tả phong cảnh) T3			52		
	Bài 16: Xin chào, Xa-ha-ra (Đọc: Xin chào, Xa-ha-ra) T1	4	4	53		
	Bài 16: Xin chào, Xa-ha-ra (Đọc: Xin chào, Xa-ha-ra) T2			54		
	Bài 16: Xin chào, Xa-ha-ra (Viết: Đánh giá, chỉnh sửa bài văn tả phong cảnh) T3			55		
	Bài 16: Xin chào, Xa-ha-ra (Nói và nghe: Cảnh đẹp thiên nhiên) T4			56		

9	Ôn tập và đánh giá giữa HKI	Ôn tập và đánh giá giữa HKI (Tiết 1)	5	4	57	Ghép Ôn tập Tiết 1 + Ôn tập tiết 2	
		Ôn tập và đánh giá giữa HKI (Tiết 2)			58	Đã ghép với bài Ôn tập Tiết 1	
		Ôn tập và đánh giá giữa HKI (Tiết 3)			59		
		Ôn tập và đánh giá giữa HKI (Tiết 4)			60		
		Ôn tập và đánh giá giữa HKI (Tiết 5)			61		
		Luyện tập viết bài văn tả phong cảnh.					
		Kiểm tra Đọc (tiết 6)	2	2	62		
		Kiểm tra Đọc hiểu – viết (tiết 7)			63		
10		Bài 17: Thư gửi các học sinh (Đọc: Thư gửi các học sinh) T1	3	3	64	LGQPAN: Biết ơn những người hi sinh vì Tổ quốc, Cần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (tích hợp bộ phận); LGQCN: rẻ em có quyền được sống và học tập....và thực hiện quyền bổn phận của mình. (Liên hệ ở HĐ câu hỏi); LTCM: Giúp HS thấy Bác Hồ là người có trách nhiệm với đất nước, trách nhiệm GD trẻ em. GD HS tôn kính Bác chăm chỉ học tập rèn luyện.	
		Bài 17: Thư gửi các học sinh (LTVC: Sử dụng từ điển) T2			65	QCN: Trẻ em có quyền được tiếp cận thông tin và bày tỏ ý kiến. (Liên hệ ở HĐ câu hỏi)	
		Bài 17: Thư gửi các học sinh (Viết: Tìm hiểu cách đoạn văn giới thiệu nhân vật trong một cuốn sách) T3			66		

	Bài 18: Tắm gương tự học (Đọc: Tắm gương tự học) T1	4	4	67	<i>Ghép bài 18, tiết 2, Tắm gương tự học</i> QCN: GDHS có tinh thần tự học, vượt	
	Bài 18: Tắm gương tự học (Đọc: Tắm gương tự học) T2			68	<i>Đã ghép với Bài 18, tiết 1</i>	
	Bài 18: Tắm gương tự học (Viết: Tìm ý cho đoạn văn giới thiệu nhân vật trong một cuốn sách) T3			69		
	Bài 18: Tắm gương tự học (Đọc mở rộng) T4			70		
	Bài 19: Trải nghiệm để sáng tạo (Đọc: Trải nghiệm để sáng tạo) T1	3	3	71	QCN: Quyền được học tập, sáng tạo. (Liên hệ ở HĐ trả lời câu hỏi) + LG tư vấn nghề nghiệp: Tư vấn cho các em đam mê sáng tạo (Liên hệ ở HĐ cuối bài)	
	Bài 19: Trải nghiệm để sáng tạo (LTVC: Luyện tập sử dụng từ điển) T2			72		
	Bài 19: Trải nghiệm để sáng tạo (Viết: Viết đoạn văn giới thiệu nhân vật trong một cuốn sách) T3			73		

11	Chủ điểm 3: Trên con đường học tập	Bài 20: Khổ luyện thành tài (Đọc: Khổ luyện thành tài) T1	4	3	74	Ghép bài 20, tiết 2, Khổ luyện thành tài QCN: Có quyền được sống, học tập và noi gương người xưa. (Liên hệ ở HĐ trả lời câu hỏi) + LG tư vấn nghề nghiệp: Tư vấn cho các em đam mê nghệ thuật (Liên hệ ở HĐ cuối bài) + KNS: Giữ phép lịch sự giao tiếp với những người nước ngoài. + ĐĐLS: Chịu khó, kiên trì... (Liên hệ ở HĐ cuối bài	
		Bài 20: Khổ luyện thành tài (Đọc: Khổ luyện thành tài) T2			75	Đã ghép với Bài 20, tiết 1	
		Bài 20: Khổ luyện thành tài (Viết: Đánh giá, chỉnh sửa đoạn văn giới thiệu nhân vật trong một cuốn sách) T3			76		
		Bài 20: Khổ luyện thành tài (Nói và nghe: Cuốn sách tôi yêu) T4			77		
		Luyện tập sử dụng từ điển thành ngữ, tục ngữ					
		Bài 21: Thế giới trong trang sách (Đọc: Thế giới trong trang sách) T1	3	3	78		
		Bài 21: Thế giới trong trang sách (LTVC: Dấu gạch ngang) T2			79		
		Bài 21: Thế giới trong trang sách (Viết: Tìm hiểu cách viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một câu chuyện) T3			80		
		Bài 22: Từ những câu chuyện ấu thơ (Đọc: Từ những câu chuyện ấu thơ) T1			81	Ghép bài 22, tiết 2, Từ những câu chuyện ấu thơ	

12	Bài 22: Từ những câu chuyện ấu thơ (Đọc: Từ những câu chuyện ấu thơ) T2	4	3	82	Đã ghép với Bài 22, tiết 1	
	Bài 22: Từ những câu chuyện ấu thơ(Viết: Tìm ý cho đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một câu chuyện) T3			83		
	Bài 22: Từ những câu chuyện ấu thơ (Đọc mở rộng) T4			84		
	Luyện tập về dấu gạch ngang					
	Bài 23: Giới thiệu sách Dế Mèn phiêu lưu kí (Đọc: Giới thiệu sách Dế Mèn phiêu lưu kí) T1	3	3	85		
	Bài 23: Giới thiệu sách Dế Mèn phiêu lưu kí (LTVC: Luyện tập về dấu gạch ngang) T2			86		
	Bài 23: Giới thiệu sách Dế Mèn phiêu lưu kí (Viết: Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một câu chuyện) T3			87		
	Bài 24: Tinh thần học tập của nhà Phi-lít (Đọc: Tinh thần học tập của nhà Phi-lít) T1	4	4	88	QCN: Trẻ em có quyền được sống, học tập và noi gương PhiLip (Liên hệ ở HĐ câu hỏi)	
	Bài 24: Tinh thần học tập của nhà Phi-lít (Đọc: Tinh thần học tập của nhà Phi-lít) T2			89		
	Bài 24: Tinh thần học tập của nhà Phi-lít (Viết: Đánh giá, chỉnh sửa đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một câu chuyện) T3			90		
	Bài 24: Tinh thần học tập của nhà Phi-lít (Nói và nghe: Lợi ích của tự học) T4			91		

14		Bài 25: Tiếng đàn ba-la-lai-ca trên sông Đà (Đọc: Tiếng đàn ba-la-lai-ca trên sông Đà) T1	3	3	92	Tích hợp đạo đức lối sống: Yêu thiên nhiên (tích hợp bộ phận). QPAN: Biết ơn những người hi sinh vì Tổ quốc, Cần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tình đoàn kết, giúp đỡ các nước (tích hợp bộ phận)	
		Bài 25: Tiếng đàn ba-la-lai-ca trên sông Đà (LTVC: Biện pháp điệp từ, điệp ngữ) T2			93		
		Bài 25: Tiếng đàn ba-la-lai-ca trên sông Đà (Viết; Tìm hiểu cách viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một bài thơ) T3			94		
		Bài 26: Trí tưởng tượng phong phú (Đọc: Trí tưởng tượng phong phú) T1	4	4	95		
		Bài 26: Trí tưởng tượng phong phú (Đọc: Trí tưởng tượng phong phú) T2			96		
		Bài 26: Trí tưởng tượng phong phú (Viết: Tìm ý cho đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một bài thơ) T3			97		
		Bài 26: Trí tưởng tượng phong phú (Đọc mở rộng) T4			98		
		Bài 27: Tranh làng Hồ (Đọc: Tranh làng Hồ) T1	3	3	99	NQ05: Giáo dục HS giữ gìn và phát huy làng nghề truyền thống. GDĐĐLS: GDHS biết chia sẻ, giúp đỡ những người gặp khó khăn. + LGPC tham những: không dựa vào những việc quyền góp để chuộc lợi cá nhân. + QCN: Trẻ em có quyền được bình đẳng, bảo vệ và chăm sóc. (Liên hệ ở HĐ trả lời câu hỏi)	

15	Chủ điểm 4: Nghệ thuật muôn màu	Bài 27: Tranh làng Hồ (LTVC: Luyện tập về điệp từ, điệp ngữ) T2			100		
		Bài 27: Tranh làng Hồ(Viết: Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một bài thơ) T3			101		
		Bài 28: Tập hát quan họ (Đọc: Tập hát quan họ) T1	4	3	102	Ghép bài 28, tiết 2, Tập hát quan họ. NQ 05: Yêu quý, trân trọng, giữ gìn, bảo tồn văn hóa dân tộc. GDĐĐLS: GDHS biết chia sẻ, giúp đỡ những người gặp khó khăn. + LGPC tham nhùng: không dựa vào những việc quyên góp để chuộc lợi cá nhân. + LG tư vấn nghề nghiệp: tư vấn cho HS say mê nghệ thuật ca hát (Liên hệ ở HĐ cuối bài)	
		Bài 28: Tập hát quan họ (Đọc: Tập hát quan họ) T2			103	Đã ghép với Bài 28, tiết 1	
		Bài 28: Tập hát quan họ (Viết: Đánh giá, chỉnh sửa đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một bài thơ) T3			104		
		Bài 28: Tập hát quan họ (Nói và nghe: Chương trình nghệ thuật em yêu thích) T4			105		
		Luyện tập về điệp từ, điệp ngữ.					
		Bài 29: Phim hoạt hình Chú ốc sên bay (Đọc: Phim hoạt hình Chú ốc sên bay) T1			106		
		Bài 29: Phim hoạt hình Chú ốc sên bay (LTVC: Kết từ) T2	3	3	107		

16	Bài 29: Phim hoạt hình Chú ốc sên bay (Viết: Tìm hiểu cách viết đoạn văn giới thiệu nhân vật trong một bộ phim hoạt hình) T3			108		
	Bài 30: Nghệ thuật múa ba lê (Đọc: Nghệ thuật múa ba lê) T1	4	4	109		
	Bài 30: Nghệ thuật múa ba lê (Đọc: Nghệ thuật múa ba lê) T2			110		
	Bài 30: Nghệ thuật múa ba lê (Viết: Tìm ý cho đoạn văn giới thiệu nhân vật trong một bộ phim hoạt hình) T3			111		
	Bài 30: Nghệ thuật múa ba lê (Đọc mở rộng) T4			112		
17	Bài 31: Một ngôi chùa độc đáo (Đọc: Một ngôi chùa độc đáo) T1	3	3	113	NQ05: GDHS Quý trọng, bảo tồn di tích lịch sử, văn hóa dân tộc. + QCN: Trẻ em có quyền được sống và tự hào về chùa Một Cột - Di sản văn hoá vô giá của đất nước ta. (Liên hệ ở HĐ trả lời câu hỏi)	
	Bài 31: Một ngôi chùa độc đáo (LTVC: Luyện tập về kết từ) T2			114		
	Bài 31: Một ngôi chùa độc đáo (Viết: Viết đoạn văn giới thiệu nhân vật trong một bộ phim hoạt hình) T3			115		
	Bài 32: Sự tích chú Tễu (Đọc: Sự tích chú Tễu) T1	4	4	116		
	Bài 32: Sự tích chú Tễu (Đọc: Sự tích chú Tễu) T2			117		
	Bài 32: Sự tích chú Tễu (Viết: Đánh giá, chỉnh sửa đoạn văn giới thiệu nhân vật trong một bộ phim hoạt hình) T3			118		
	Bài 32: Sự tích chú Tễu (Nói và nghe: Bộ phim yêu thích) T4			119		
	Ôn tập và đánh giá cuối HKI (Tiết 1)			120		

18	Ôn tập và đánh giá cuối HKI	Ôn tập và đánh giá cuối HKI (Tiết 2)	5	5	121		
		Ôn tập và đánh giá cuối HKI (Tiết 3)			122		
		Ôn tập và đánh giá cuối HKI (Tiết 4+5)			123		
		Ôn tập và đánh giá cuối HKI (Tiết 4+5)			124		
		Kiểm tra Đọc (tiết 6)	2	2	125		
		Kiểm tra Đọc hiểu – viết (tiết 7)			126		
HỌC KÌ II							
19		Bài 1: Tiếng hát của người đá (Đọc: Tiếng hát của người đá) T1	3	3	127		
		Bài 1: Tiếng hát của người đá (LTVC: Câu đơn và câu ghép) T2			128		
		Bài 1: Tiếng hát của người đá (Viết: Tìm hiểu cách viết bài văn tả người) T3			129		
		Bài 2: Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ (Đọc: Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ) T1	4	4	130	ANQP: Tình dân quân (Liên hệ ở HĐ trả lời câu hỏi)	
		Bài 2: Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ (Đọc: Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ) T2			131	QCN: Quyền con người: Trẻ em có quyền được yêu thương và chăm sóc (Liên hệ ở HĐ trả lời câu hỏi) + LG tư vấn nghề nghiệp: Tư vấn cho HS nghề trồng nông nghiệp (Liên hệ ở HĐ cuối bài)	
		Bài 2: Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ (Viết: Viết mở bài và kết bài cho bài văn tả người) T3			132		

		Bài 2: Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ (Đọc mở rộng) T4			133		
20	Chủ điểm 5: Vẻ đẹp cuộc sống	Bài 3: Hạt gạo làng ta (Đọc: Hạt gạo làng ta) T1	3	3	134	Tích hợp LSDL bài 2 (HĐ khám phá) + LG tư vấn nghề nghiệp: Tư vấn cho HS nghề trồng lúa nước + ĐĐLS: HS kính trọng biết ơn người nông dân, quý trọng hạt gạo.(Liên hệ ở HĐ cuối bài)	
		Bài 3: Hạt gạo làng ta (LTVC: Cách nối các vế câu ghép) T2			135		
		Bài 3: Hạt gạo làng ta (Viết: Quan sát để viết bài văn tả người) T3			136		
		Bài 4: Hộp quà màu thiên thanh (Đọc: Hộp quà màu thiên thanh) T1	4	4	137	GDKNS: Kính trọng biết ơn thầy cô giáo	
		Bài 4: Hộp quà màu thiên thanh (Đọc: Hộp quà màu thiên thanh) T2			138		
		Bài 4: Hộp quà màu thiên thanh (Viết: Lập dàn ý cho bài văn tả người) T3			139		
		Bài 4: Hộp quà màu thiên thanh (Nói và nghe: Nét đẹp học đường) T4			140		
21		Bài 5: Giỏ hoa tháng Năm (Đọc: Giỏ hoa tháng Năm) T1	3	3	141	Quyền con người: Trẻ em có quyền được vui chơi, học hành cùng bạn bè.	
		Bài 5: Giỏ hoa tháng Năm (LTVC: Cách nối các vế câu ghép (Tiếp theo) T2			142		
		Bài 5: Giỏ hoa tháng Năm (Viết: Viết đoạn văn tả người) T3			143		
		Bài 6: Thư của bố (Đọc: Thư của bố) T1			144		

22	Bài 6: Thư của bố (Đọc: Thư của bố) T2	4	4	145	QPAN: ca ngợi người lính hi sinh cuộc sống riêng để bảo vệ Tổ quốc	
	Bài 6: Thư của bố (Viết: Viết bài văn tả người (Bài viết số 1) T3			146		
	Bài 6: Thư của bố (Đọc mở rộng) T4			147		
	Bài 7: Đoàn thuyền đánh cá (Đọc: Đoàn thuyền đánh cá) T1	3	3	148	BVMT: GD học sinh lòng yêu nước, tự hào về cảnh đẹp, kính trọng biết ơn người dân vùng biển. (Liên hệ ở HĐ trả lời câu hỏi) + KNS: Biết bảo vệ bản thân khi đi biển (Liên hệ ở HĐ trả lời câu hỏi)	
	Bài 7: Đoàn thuyền đánh cá (LTVC: Luyện tập về câu ghép) T2			149	LG tư vấn nghề nghiệp: tư vấn cho HS nghề đánh bắt hải sản, thủy sản (Liên hệ ở HĐ cuối bài)	
	Bài 7: Đoàn thuyền đánh cá (Viết: Đánh giá, chỉnh sửa bài văn tả người) T3			150		
	Bài 8: Khu rừng của Mát (Đọc: Khu rừng của Mát) T1	2	1	151	Ghép bài 8, tiết 2: Khu rừng của Mát. KNS: HS biết cách phòng tránh sử lí khi gặp một số tình huống phòng cháy chữa cháy nguy hiểm .	
	Bài 8: Khu rừng của Mát (Đọc: Khu rừng của Mát) T2			152	Đã ghép với Bài 8, tiết 1	
	Ôn tập viết bài văn tả người.					
	Bài 8: Khu rừng của Mát (Viết: Viết bài văn tả người (Bài viết số 2) T3	2	2	153		
	Bài 8: Khu rừng của Mát (Nói và nghe: Những ý kiến khác biệt) T4			154		

23	Bài 9: Hội thổi cơm thi ở Đồng Văn (Đọc: Hội thổi cơm thi ở Đồng Văn) T1	3	3	155	NQ 05: Bảo tồn và phát huy những lễ hội truyền thống của bản làng. + QCN: Trẻ em có quyền giữ gìn phát huy truyền thống bản sắc dân tộc.(Liên hệ ở HĐ trả lời câu hỏi)	
	Bài 9: Hội thổi cơm thi ở Đồng Văn (LTVC: Liên kết câu bằng cách lặp từ ngữ) T2			156		
	Bài 9: Hội thổi cơm thi ở Đồng Văn (Viết: Tìm hiểu cách viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một sự việc) T3			157		
	Bài 10: Những búp chè trên cây cổ thụ (Đọc: Những búp chè trên cây cổ thụ) T1	4	4	158	BVMT: GD học sinh biết chăm sóc và bảo vệ một số loại cây trồng ở địa phương em.	
	Bài 10: Những búp chè trên cây cổ thụ (Đọc: Những búp chè trên cây cổ thụ) T2			159	LG tư vấn nghề nghiệp: Tư vấn cho HS nghề trồng chè, trồng cây công	
	Bài 10: Những búp chè trên cây cổ thụ (Viết: Tìm ý cho đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một sự việc) T3			160		
	Bài 10: Những búp chè trên cây cổ thụ (Đọc mở rộng) T4			161		
	Bài 11: Hương cốm mùa thu (Đọc: Hương cốm mùa thu) T1	3	3	162	LG tư vấn nghề nghiệp: Tư vấn cho HS nghề làm	
	Bài 11: Hương cốm mùa thu (LTVC: Liên kết câu bằng từ ngữ nối) T2			163		
	Bài 11: Hương cốm mùa thu (Viết: Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một sự việc) T3			164		

24	Chủ điểm 6: Hương sắc trăm miền	Bài 12: Vũ điệu trên nền thổ cẩm (Đọc: Vũ điệu trên nền thổ cẩm) T1	4	4	165		
Bài 12: Vũ điệu trên nền thổ cẩm (Đọc: Vũ điệu trên nền thổ cẩm) T2		166			NQ05: Giáo dục HS Yêu quý, trân trọng, giữ gìn, bảo tồn văn hóa dân tộc thiểu số (Liên hệ ở HĐ trả lời câu hỏi)		
Bài 12: Vũ điệu trên nền thổ cẩm (Viết: Đánh giá, chỉnh sửa đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một sự việc) T3		167					
Bài 12: Vũ điệu trên nền thổ cẩm (Viết: Địa điểm tham quan, du lịch) T4		168					
25	Bài 13: Đàn t'rung – tiếng ca đại ngàn (Đọc: Đàn t'rung – tiếng ca đại ngàn) T1	3	3	169	NQ05: Giáo dục HS Yêu quý, trân trọng, giữ gìn, bảo tồn văn hóa dân tộc thiểu số (Liên hệ ở HĐ trả lời câu hỏi)		
	Bài 13: Đàn t'rung – tiếng ca đại ngàn (LTVC: Liên kết câu bằng từ ngữ thay thế) T2			170			
	Bài 13: Đàn t'rung – tiếng ca đại ngàn (Viết: Tìm hiểu cách viết chương trình hoạt động) T3			171			
	Bài 14: Đường quê Đồng Tháp Mười (Đọc: Đường quê Đồng Tháp Mười) T1	4	4	172	KNS: Vận dụng: Yêu quê hương, đất nước		
	Bài 14: Đường quê Đồng Tháp Mười (Đọc: Đường quê Đồng Tháp Mười) T2			173			
	Bài 14: Đường quê Đồng Tháp Mười (Viết: Viết chương trình hoạt động (Bài viết số 1) T3			174			
Bài 14: Đường quê Đồng Tháp Mười (Đọc mở rộng) T4	175						
	Bài 15: Xuồng ba lá quê tôi (Đọc: Xuồng ba lá quê tôi) T1			176			

26		Bài 15: Xuồng ba lá quê tôi (LTVC: Luyện tập về liên kết cấu trong đoạn văn viết) T2	3	3	177		
		Bài 15: Xuồng ba lá quê tôi (Viết: Đánh giá, chỉnh sửa chương trình hoạt động) T3			178		
		Bài 16: Về thăm Đất Mũi (Đọc: Về thăm Đất Mũi) T1	4	3	179	Ghép bài 16, tiết 2: Về thăm Đất Mũi. ANQP: Giữ gìn mảnh đất tận cùng của tổ quốc (Liên hệ ở HĐ trả lời câu hỏi). Vận dụng: Yêu quê hương, đất nước	
		Bài 16: Về thăm Đất Mũi (Đọc: Về thăm Đất Mũi) T2			180	Đã ghép với Bài 16, tiết 1	
		Bài 16: Về thăm Đất Mũi (Viết: Viết chương trình hoạt động (Bài viết số 2)) T3			181		
		Bài 16: Về thăm Đất Mũi (Nói và nghe: Sản vật địa phương) T4			182		
		Luyện tập về liên kết câu trong đoạn văn					
27	Ôn tập và đánh giá giữa HKII.	Ôn tập và đánh giá giữa HKII (Tiết 1-Tr.70)	5	5	183		
		Ôn tập và đánh giá giữa HKII (Tiết 2)			184		
		Ôn tập và đánh giá giữa HKII (Tiết 3)			185		
		Ôn tập và đánh giá giữa HKII (Tiết 4)			186		
		Ôn tập và đánh giá giữa HKII (Tiết 5)			187		
		Kiểm tra Đọc (tiết 6)	2	2	188		
		Kiểm tra Đọc hiểu – viết (tiết 7)			189		

28		Bài 17: Nghìn năm văn hiến (Đọc: Nghìn năm văn hiến) T1	3	3	190	NQ 05: GD HS giữ gìn bảo tồn các di tích lịch sử của ông cha thời xưa, phát truyền thống hiếu học của dân tộc.+ QCN: Trẻ em có quyền dùng tiếng nói chữ viết giữ gìn bản sắc phát huy truyền thống văn hoá phong tục tập quán tốt đđpj của dân tộc mình.(Liên hệ ở HĐ trả lời câu hỏi) + Tích hợp liên môn Lịch sử Bài 5: Nhà nước văn Lang, Âu lạc (HĐ luyện tập)	
		Bài 17: Nghìn năm văn hiến (LTVC: Luyện tập về đại từ và kết từ) T2			191		
		Bài 17: Nghìn năm văn hiến (Viết: Tìm hiểu cách viết đoạn văn nêu ý kiến tán thành một sự việc, hiện tượng) T3			192		
		Bài 18: Người thầy của muôn đời (Đọc: Người thầy của muôn đời) T1	4	4	193	KNS: GDHS biết kính trọng thầy Chu Văn An. + QCN: Trẻ em có quyền được sống, học tập và noi gương người xưa. (Liên hệ ở HĐ câu hỏi) + ĐĐLS: Truyền thống uống nước nhớ nguồn.	
		Bài 18: Người thầy của muôn đời (Đọc: Người thầy của muôn đời) T2			194	LG tham nhũng: GDHS không dựa vào quyền thế của người thầy để chuộc lợi (Liên hệ ở HĐ cuối bài)	
		Bài 18: Người thầy của muôn đời (Viết: Tìm ý cho đoạn văn nêu ý kiến tán thành một sự việc, hiện tượng) T3			195		
		Bài 18: Người thầy của muôn đời (Đọc mở rộng) T4			196		

29		Bài 19: Danh y Tuệ Tĩnh (Đọc: Danh y Tuệ Tĩnh) T1	3	3	197	LG tư vấn nghề nghiệp: Tư vấn cho HS nghề làm y (Liên hệ ở HĐ cuối bài) + LG đạo đức lối sống: Biết sống vì mọi	
		Bài 19: Danh y Tuệ Tĩnh (LTVC: Luyện tập về từ đồng nghĩa và từ đa nghĩa) T2			198		
		Bài 19: Danh y Tuệ Tĩnh (Viết: Viết đoạn văn nêu ý kiến tán thành một sự việc, hiện tượng (Bài viết số 1) T3			199		
		Bài 20: Cụ Đồ Chiểu (Đọc: Cụ Đồ Chiểu) T1	4	3	200	Ghép bài 20, tiết 2: Vũ điệu trên nền thổ cẩm. LGQPAN: Yêu đất nước. Biết ơn những người có công với đất nước (Tích hợp liên hệ) Tích hợp nếp sống văn minh: Thể hiện được thái độ kính trọng người lớn tuổi. GD đạo đức lối sống: Biết hi sinh về mọi người, tinh thần yêu nước. (Liên hệ ở HĐ cuối bài)	
		Bài 20: Cụ Đồ Chiểu (Đọc: Cụ Đồ Chiểu) T2			201	Đã ghép với Bài 20, tiết 1	
		Bài 20: Cụ Đồ Chiểu (Viết: Đánh giá, chỉnh sửa đoạn văn nêu ý kiến tán thành một sự việc, hiện tượng) T3			202		
		Bài 20: Cụ Đồ Chiểu (Nói và nghe: Đề ơn đáp nghĩa) T4			203		
		Luyện tập viết đoạn văn nêu ý kiến tán thành một sự việc, hiện tượng					
	Chủ điểm 7: Tiếp bước cha ông	Bài 21: Anh hùng Lao động Trần Đại Nghĩa (Đọc: Anh hùng Lao động Trần Đại Nghĩa) T1	3	3	204	QPAN: Yêu đất nước. Biết ơn những người có công với đất nước. Phát huy truyền thống yêu nước (tích hợp bộ phận) TTĐDHCM: GDHS tinh thần yêu nước, sáng tạo	
		Bài 21: Anh hùng Lao động Trần Đại Nghĩa (LTVC: Luyện tập về câu ghép) T2			205		

30	Bài 21: Anh hùng Lao động Trần Đại Nghĩa (Viết: Viết đoạn văn nêu ý kiến tán thành một sự việc, hiện tượng (Bài viết số 2) T3			206		
	Bài 22: Bộ đội về làng (Đọc: Bộ đội về làng) T1	4	3	207	Ghép bài 22, tiết 2: Bộ đội về làng. QPAN: Yêu đất nước. Biết ơn những người hi sinh vì đất nước. Phát huy truyền thống yêu nước (tích hợp bộ phận). TTĐDHCM: GDHS tinh thần đoàn kết tình quân dân và tinh thần yêu nước. (Liên hệ ở HĐ trả lời câu hỏi)	
	Bài 22: Bộ đội về làng (Đọc: Bộ đội về làng) T2			208	Đã ghép với Bài 22, tiết 1	
	Bài 22: Bộ đội về làng (Viết: Luyện viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một sự việc) T3			209		
	Bài 22: Bộ đội về làng (Đọc mở rộng) T4			210		
	Luyện tập viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một sự việc.					
	Bài 23: Về ngôi nhà đang xây (Đọc: Về ngôi nhà đang xây) T1	3	3	211	LG tư vấn nghề nghiệp: Tư vấn cho HS nghề xây dựng	
	Bài 23: Về ngôi nhà đang xây (LTVC: Viết hoa danh từ chung để thể hiện sự tôn trọng đặc biệt) T2			212		
	Bài 23: Về ngôi nhà đang xây (Viết: Luyện tập lập dàn ý cho bài văn tả phong cảnh) T3			213		

31	Bài 24: Việt Nam quê hương ta (Đọc: Việt Nam quê hương ta) T1	4	3	214	Ghép bài 24, tiết 2: Việt Nam quê hương ta. Tích hợp QPAN: Yêu đất nước. Biết ơn những người hi sinh vì đất nước. Phát huy truyền thống yêu nước (tích hợp liên hệ) ĐĐLS: GDHS yêu quê hương, đất nước, có ý thức phát huy truyền thống của dân tộc. + QCN: Trẻ em có quyền được sống học tập và vui chơi, noi gương người xưa, có trách nhiệm nghĩa vụ với đất nước.(Liên hệ ở HĐ câu hỏi)	
	Bài 24: Việt Nam quê hương ta (Đọc: Việt Nam quê hương ta) T2			215	Đã ghép với Bài 24, tiết 1	
	Bài 24: Việt Nam quê hương ta (Viết: Luyện viết bài văn tả phong cảnh) T3			216	QCN: Trẻ em có quyền được sống học tập và tự hào về cảnh đẹp thiên nhiên của địa phương mình (Liên hệ ở HĐ câu hỏi	
	Bài 24: Việt Nam quê hương ta (Nói và nghe: Di tích lịch sử) T4			217	QCN: Trẻ em có quyền được sống học tập và tự hào di tích lịch sử của địa phương mình.(Liên hệ ở HĐ câu hỏi)	
	Luyện tập về câu ghép					

32	Chủ điểm 8: Thế giới của chúng ta	Bài 25: Bài ca trái đất (Đọc: Bài ca trái đất) T1	3	3	218	Tích hợp QPAN: góp phần giữ gìn một thế giới hòa bình, đoàn kết, không chiến tranh. (tích hợp liên hệ)	
		Bài 25: Bài ca trái đất (LTVC: Cách viết tên người và tên địa lí nước ngoài) T2			219		
		Bài 25: Bài ca trái đất (Viết: Luyện tập lập dàn ý cho bài văn tả người) T3			220		
		Bài 26: Những con hạc giấy (Đọc: Những con hạc giấy) T1	4	4	221	LGQPAN: Tìm hiểu bài: Lên án chiến tranh, kêu gọi gìn giữ hòa bình.	
		Bài 26: Những con hạc giấy (Đọc: Những con hạc giấy) T2			222		
		Bài 26: Những con hạc giấy (Viết: Luyện viết bài văn tả người) T3			223		
		Bài 26: Những con hạc giấy (Đọc mở rộng) T4			224	LGATGT: Bài 4: Tai nạn giao thông (Biết tai nạn giao thông mang đến cho con người rất nhiều hậu quả, từ đó có ý thức khi tham gia giao thông.)	
		Bài 27: Một người hùng thầm lặng (Đọc: Một người hùng thầm lặng) T1	3	3	225	GDĐDL: GDHS biết chia sẻ, giúp đỡ những người gặp khó khăn. + LGPC tham những: không dựa vào những việc quyền góp để chuộc lợi cá nhân. + QCN: Trẻ em có quyền được bình đẳng, bảo vệ và chăm sóc. (Liên hệ ở HĐ trả lời câu hỏi)	
		Bài 27: Một người hùng thầm lặng (LTVC: Luyện tập về dấu gạch ngang) T2			226		

33	Chủ điểm 8: Thế giới của chúng ta	Bài 27: Một người hùng thầm lặng (Viết: Tìm hiểu cách viết đoạn văn nêu ý kiến phản đối một sự việc, hiện tượng) T3			227			
		Bài 28: Giờ Trái Đất (Đọc: Giờ Trái Đất) T1	4	4	228			
		Bài 28: Giờ Trái Đất (Đọc: Giờ Trái Đất) T2			229	BĐKH: HS biết giữ gìn bảo vệ môi trường. + GDDĐLS: HS biết cách sử dụng năng lượng điện hợp lí (Liên hệ ở HĐ trả lời câu hỏi)		
		Bài 28: Giờ Trái Đất (Viết: Tìm ý cho đoạn văn nêu ý kiến phản đối một sự việc, hiện tượng) T3			230			
		Bài 28: Giờ Trái Đất (Nói và nghe: Trái nghiệm ngày hè) T4			231			
34		Bài 29: Điện thoại di động (Đọc: Điện thoại di động) T1			3	3	232	GDKNS: GD HS kĩ năng cách sử dụng điện thoại hợp lí. (Liên hệ ở HĐ trả lời câu hỏi)
		Bài 29: Điện thoại di động (LTVC: Luyện tập về liên kết câu trong đoạn văn) T2	233					
		Bài 29: Điện thoại di động (Viết: Viết đoạn văn nêu ý kiến phản đối một sự việc, hiện tượng) T3	234					
		Bài 30: Thành phố thông minh Mát-xđa (Đọc: Thành phố thông minh Mát-xđa) T1	4	4	235			
		Bài 30: Thành phố thông minh Mát-xđa (Đọc: Thành phố thông minh Mát-xđa) T2			236	BĐKH: HS biết giữ gìn bảo vệ môi trường. (Liên hệ ở HĐ trả lời câu hỏi)		
	Bài 30: Thành phố thông minh Mát-xđa (Viết: Đánh giá, chỉnh sửa đoạn văn nêu ý kiến phản đối một sự việc, hiện tượng) T3	237						
	Bài 30: Thành phố thông minh Mát-xđa (Đọc mở rộng) T4	238						
				Ôn tập và đánh giá cuối HKII (Tiết 1-Tr.34)			239	

35	Ôn tập và đánh giá cuối HKII.	Ôn tập và đánh giá cuối HKII (Tiết 2)	5	5	240		
		Ôn tập và đánh giá cuối HKII (Tiết 3)			241		
		Ôn tập và đánh giá cuối HKII (Tiết 4)			242		
		Ôn tập và đánh giá cuối HKII (Tiết 5)			243		
		Kiểm tra Đọc (tiết 6)	2	2	244		
		Kiểm tra Đọc hiểu – viết (tiết 7)			245		

TRƯỜNG TH HÀ NỘI ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỔ CHUYÊN MÔN KHỐI 5

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN TOÁN LỚP 5 - CHƯƠNG TRÌNH GDPT 2018

Cả năm: 35 tuần x 5 = 175 tiết

Học kỳ I: 18 tuần x 5 = 90 tiết

Học kỳ II: 17 tuần x 5 = 85 tiết

Tuần	Chương trình sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh bổ sung (Nếu có)	Ghi chú
	Chủ điểm	Tên bài học	Tiết học/thời lượng	Tiết thực dạy	Tiết theo PPCT		
1	CĐ 1: ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG	Bài 1: Ôn tập số tự nhiên (Tiết 1)	2	2	1		
		Bài 1: Ôn tập số tự nhiên (Tiết 2)			2		
		Bài 2: Ôn tập các phép tính với số tự nhiên (Tiết 1)	2	2	3		
		Bài 2: Ôn tập các phép tính với số tự nhiên (Tiết 2)			4		
		Bài 3: Ôn tập phân số (Tiết 1)	2	2	5		
Bài 3: Ôn tập phân số (Tiết 2)		6			GDĐĐ lối sống: GD HS tích cực tham gia các môn thể dục, thể thao, rèn luyện sức khỏe (HĐ 4: Liên hệ)		
2		Bài 4: Phân số thập phân	1	1	7		
		Bài 5: Ôn tập các phép tính với phân số (Tiết 1)	3	2	8	Ghép 3 tiết thành 2 tiết (Tiết 1 + đến bài 2/T17); Tiết 2 còn lại.	
		Bài 5: Ôn tập các phép tính với phân số (Tiết 2)			9		
		Bài 5: Ôn tập các phép tính với phân số (Tiết 3)			10		
		Bài 6. Cộng, trừ hai phân số khác mẫu số (Tiết 1)	2	2	11		
Bài 6. Cộng, trừ hai phân số khác mẫu số (Tiết 2)		12					

3	CD 2: SỐ THẬP PHÂN	Bài 7. Hỗn số (Tiết 1)	2	1	13	Ghép 2 tiết thành 1 tiết	
		Bài 7. Hỗn số (Tiết 2)			14		
		Bài 8: Ôn tập hình học và đo lường (Tiết 1)	2	2	15		
		Bài 8. Ôn tập hình học và đo lường (Tiết 2)			16		
4		Bài 9. Luyện tập chung (tiết 1)	3	3	17		
		Bài 9. Luyện tập chung (tiết 2)			18		
		Bài 9. Luyện tập chung (tiết 3)			19	Lông ghép giới thiệu nhân vật lịch sử Trạng trình Nguyễn Bình Khiêm (Liên hệ ở bài tập 2)	
5		Bài 10. Khái niệm số thập phân (Tiết 1)	3	3	20		
		Bài 10. Khái niệm số thập phân (Tiết 2)			21		
		Bài 10. Khái niệm số thập phân (Tiết 3)			22		
		Bài 11. So sánh các số thập phân (Tiết 1)	2	2	23	Tích hợp liên môn LS&DL: Giới thiệu về về cây cầu Long Biên, cầu An Đông, cầu Cần thơ (Liên hệ phần khám phá)	
		Bài 11. So sánh các số thập phân (Tiết 2)			24		
		Bài 12. Viết số đo đại lượng dưới dạng số thập phân (Tiết 1)	3	2	25	Ghép 3 tiết thành 2 tiết (Tiết 2 + 3 dạy trong 1 tiết). GDKNS: GDHS BVMT, chấp hành ATGT, tích cực phòng chống dịch bệnh (Liên hệ Bài 4 phần luyện tập)	
6		Bài 12. Viết số đo đại lượng dưới dạng số thập phân (Tiết 2)			26		
		Bài 12. Viết số đo đại lượng dưới dạng số thập phân (Tiết 3)			27		
		Bài 13. Làm tròn số thập phân (Tiết 1)	2	2	28		
Bài 13. Làm tròn số thập phân (Tiết 2)		29					
		Bài 14. Luyện tập chung (Tiết 1)	2	2	30		
		Bài 14. Luyện tập chung (Tiết 2)			31		

7	CD 3: MỘT SỐ ĐƠN VỊ ĐO DIỆN TÍCH	Bài 15. Ki-lô-mét vuông. Héc-ta (tiết 1)	2	1	32	Ghép 2 tiết thành 1 tiết Tích hợp liên môn LS&ĐL: HS sử dụng kỹ năng chỉ lược đồ thế giới và so sánh và đọc đơn vị đo diện tích của Việt Nam. (Liên hệ ở HĐ khám phá)	
		Bài 15. Ki-lô-mét vuông. Héc-ta (tiết 2)			33		
		Bài 16. Các đơn vị đo diện tích (Tiết 1)	2	2	34		
		Bài 16. Các đơn vị đo diện tích (Tiết 2)			35	Tích hợp liên môn LS&ĐL: HS xác định được vị trí của Lạng Sơn trên lược đồ. (Liên hệ Bài 1 phần LT)	
8		Bài 17. Thực hành và trải nghiệm với một số đơn vị đo đại lượng (Tiết 1)	2	2	36		
		Bài 17. Thực hành và trải nghiệm với một số đơn vị đo đại lượng (Tiết 2)			37		
		Bài 18. Luyện tập chung (Tiết 1)	2	2	38		
		Bài 18. Luyện tập chung (Tiết 2)			39		
		Ôn tập giữa học kì I				Tăng thêm	
		Ôn tập giữa học kì I				Tăng thêm	
		Bài 19: Phép cộng số thập phân (Tiết 1)	2	2	40		
Bài 19: Phép cộng số thập phân (Tiết 2)	41						
9	Bài 20. Phép trừ số thập phân (Tiết 1)	2	2	42			
	Bài 20. Phép trừ số thập phân (Tiết 2)			43			
	Bài 21: Phép nhân số thập phân (Tiết 1)	3	3	44			
Bài 21: Phép nhân số thập phân (Tiết 2)	45						
Bài 21: Phép nhân số thập phân (Tiết 3)	46						
10	Bài 22: Phép chia số thập phân (Tiết 1)	4	4	47			
	Bài 22: Phép chia số thập phân (Tiết 2)			48			

		Bài 22: Phép chia số thập phân (Tiết 3)	4	4	49		
		Bài 22: Phép chia số thập phân (Tiết 4)			50		
11		Bài 23. Nhân, chia số thập phân với 10; 100; 1000;... hoặc với 0,1; 0,01; 0,001... (Tiết 1)	2	2	51		
		Bài 23. Nhân, chia số thập phân với 10; 100; 1000;... hoặc với 0,1; 0,01;0,001... (Tiết 2)			52		
		Bài 24. Luyện tập chung (Tiết 1)	3	3	53		
		Bài 24. Luyện tập chung (Tiết 2)			54		
		Bài 24. Luyện tập chung (Tiết 3)			55		
		12	CĐ 5: MỘT SỐ HÌNH PHẲNG. CHU VI VÀ DIỆN TÍCH	Bài 25. Hình tam giác. Diện tích hình tam giác (Tiết 1)	4	4	56
Bài 25. Hình tam giác. Diện tích hình tam giác (Tiết 2)	57						
Bài 25. Hình tam giác. Diện tích hình tam giác (Tiết 3)	58						
Bài 25. Hình tam giác. Diện tích hình tam giác (Tiết 4)	59						
13	Bài 26. Hình thang. Diện tích hình thang (Tiết 1)	4		4	60		
	Bài 26. Hình thang. Diện tích hình thang (Tiết 2)				61		
	Bài 26. Hình thang. Diện tích hình thang (Tiết 3)				62		
	Bài 26. Hình thang. Diện tích hình thang (Tiết 4)				63		
	Bài 27. Đường tròn. Chu vi và diện tích hình tròn (Tiết 1)	5		5	64		
	Bài 27. Đường tròn. Chu vi và diện tích hình tròn (Tiết 2)				65		
	Bài 27. Đường tròn. Chu vi và diện tích hình tròn (Tiết 3)				66		
	Bài 27. Đường tròn. Chu vi và diện tích hình tròn (Tiết 4)				67		

14		Bài 27. Đường tròn. Chu vi và diện tích hình tròn (Tiết 5)			68		
		Bài 28. Thực hành và trải nghiệm đo, vẽ, lắp ghép, tạo hình (Tiết 1)	2	2	69	Bài học STEM: HS thực hành trải nghiệm cùng bộ lắp ghép hình TANGRAM	Tiết 1 KT nền
		Bài 28. Thực hành và trải nghiệm đo, vẽ, lắp ghép, tạo hình (Tiết 2)			70		Tiết 2 BH
15		Bài 29. Luyện tập chung (Tiết 1)	3	3	71		
		Bài 29. Luyện tập chung (Tiết 2)			72		
		Bài 29. Luyện tập chung (Tiết 3)			73		
15		Bài 30. Ôn tập số thập phân (Tiết 1)	3	3	74		
		Bài 30. Ôn tập số thập phân (Tiết 2)			75		
		Bài 30. Ôn tập số thập phân (Tiết 3)			76		
16		Bài 31. Ôn tập các phép tính với số thập phân (Tiết 1)	4	4	77		
		Bài 31. Ôn tập các phép tính với số thập phân (Tiết 2)			78		
		Bài 31. Ôn tập các phép tính với số thập phân (Tiết 3)			79		
		Bài 31. Ôn tập các phép tính với số thập phân (Tiết 4)			80		
		Bài 32. Ôn tập một số hình phẳng (Tiết 1)	2	2	81		
		Bài 32. Ôn tập một số hình phẳng (Tiết 2)			82		
17	CĐ 6: ÔN TẬP HỌC KÌ I	Bài 33. Ôn tập diện tích, chu vi một số hình phẳng (Tiết 1)	3	3	83	Giáo dục ATGT: Bài 1: Biển báo giao thông đường bộ (Biết cách điều khiển xe đạp an toàn khi tham gia giao thông.)	
		Bài 33. Ôn tập diện tích, chu vi một số hình phẳng (Tiết 2)			84		
		Bài 33. Ôn tập diện tích, chu vi một số hình phẳng (Tiết 3)			85		
		Bài 34. Ôn tập đo lường (Tiết 1)	2	2	86		
		Bài 34. Ôn tập đo lường (Tiết 2)			87		

18		Bài 35: Ôn tập chung (Tiết 1)	3	3	88		
		Bài 35: Ôn tập chung (Tiết 2)			89		
		Bài 35: Ôn tập chung (Tiết 3)			90		
		Ôn tập cuối học kì I (Tiết 1)				Tăng thêm	
		Ôn tập cuối học kì I (Tiết 2)				Tăng thêm	
19	CĐ 7: TỈ SỐ VÀ CÁC BÀI TOÁN LIÊN QUAN	Bài 36. Tỉ số. Tỉ số phần trăm (tiết 1)	2	2	91		
		Bài 36. Tỉ số. Tỉ số phần trăm (tiết 2)			92	GDĐĐ lối sống: GD HS tôn trọng luật bình đẳng giới, góp phần tuyên truyền để cân bằng giới tính. (Liên hệ ở Bài 3 phần luyện tập)	
		Bài 37. Tỉ lệ bản đồ và ứng dụng (tiết 1)	2	2	93		
		Bài 37. Tỉ lệ bản đồ và ứng dụng (tiết 2)			94		
		Bài 38. Tìm hai số khi biết tổng và tỉ số của hai số đó (tiết 1)	2	2	95		
Bài 38. Tìm hai số khi biết tổng và tỉ số của hai số đó (tiết 2)		96					
20		Bài 39. Tìm hai số khi biết hiệu và tỉ số của hai số đó (tiết 1)	2	2	97		
		Bài 39. Tìm hai số khi biết hiệu và tỉ số của hai số đó (tiết 2)			98	GDKNS: GD HS phân loại rác và bỏ rác đúng nơi quy định (Liên hệ ở Bài 1 phần luyện tập)	
		Bài 40. Tìm tỉ số phần trăm của hai số (tiết 1)	2	2	99		
		Bài 40. Tìm tỉ số phần trăm của hai số (tiết 2)			100		
		21	Bài 41. Tìm giá trị phần trăm của một số (tiết 1)	2	2	101	
Bài 41. Tìm giá trị phần trăm của một số (tiết 2)			102				
Bài 42. Máy tính cầm tay (tiết 1)			2	1	103	Ghép 2 tiết thành 1 tiết: LGGD Công dân số: Nhận diện, phân biệt được hình dạng và chức năng của các thiết bị kỹ thuật số thông dụng.	
Bài 42. Máy tính cầm tay (tiết 2)					104		

		Bài 43. Thực hành và trải nghiệm sử dụng máy tính cầm tay	1	1	105		
		Bài 44. Luyện tập chung (tiết 1)	2	2	106		
		Bài 44. Luyện tập chung (tiết 2)			107		
22	CĐ 8: THỂ TÍCH. ĐƠN VỊ ĐO THỂ TÍCH	Bài 45. Thể tích của một hình	1	1	108		
		Bài 46. Xăng-ti-mét khối. Đề-xi-mét khối (tiết 1)	2	1	109	Ghép 2 tiết thành 1 tiết	
		Bài 46. Xăng-ti-mét khối. Đề-xi-mét khối (tiết 2)			110		
		Bài 47. Mét khối (tiết 1)	2	2	111		
		Bài 47. Mét khối (tiết 2)			112		
23		Bài 48. Luyện tập chung (tiết 1)	2	2	113		
		Bài 48. Luyện tập chung (tiết 2)			114		
		Bài 49. Hình khai triển của hình lập phương, hình hộp chữ nhật và hình trụ (tiết 1)	2	2	115		Tiết 1: KT nền
		Bài 49. Hình khai triển của hình lập phương, hình hộp chữ nhật và hình trụ (tiết 2)			116	Hoạt động giáo dục STEM: Hộp đựng bút đa năng (Thiết kế và làm được hộp đựng bút bằng giấy bìa dạng HLP, HHCN)	Tiết 2: BH Stem
24	CĐ 9: DIỆN TÍCH VÀ THỂ TÍCH CỦA MỘT SỐ	Bài 50. Diện tích xung quanh và diện tích toàn phần của hình hộp chữ nhật (tiết 1)	3	3	117		
		Bài 50. Diện tích xung quanh và diện tích toàn phần của hình hộp chữ nhật (tiết 2)			118		
		Bài 50. Diện tích xung quanh và diện tích toàn phần của hình hộp chữ nhật (tiết 3)			119		
		Bài 51. Diện tích xung quanh và diện tích toàn phần của hình lập phương (tiết 1)	2	2	120		
		Bài 51. Diện tích xung quanh và diện tích toàn phần của hình lập phương (tiết 2)			121		
		Bài 52. Thể tích của hình hộp chữ nhật (tiết 1)	2	2	122		

25	HÌNH KHỐI	Bài 52. Thể tích của hình hộp chữ nhật (tiết 2)			123		
		Bài 53. Thể tích của hình lập phương (tiết 1)	2	2	124		
		Bài 53. Thể tích của hình lập phương (tiết 2)			125		
		Bài 54. Thực hành tính toán và ước lượng thể tích một số hình khối	1	1	126		
26		Luyện tập: Diện tích xung quanh và Stp của hình hộp chữ nhật và HLP				Tăng thêm	
		Bài 55. Luyện tập chung (Tiết 1)	3	3	127		
		Bài 55. Luyện tập chung (Tiết 2)			128		
		Bài 55. Luyện tập chung (Tiết 3)			129		
27		Bài 56. Các đơn vị đo thời gian	1	1	130	Tích hợp môn LS&ĐL: Giới thiệu các sự kiện và nhân vật lịch sử (Liên hệ ở bài 1 phần HĐ)	
		Bài 57. Cộng, trừ số đo thời gian (tiết 1)	2	2	131		
		Bài 57. Cộng, trừ số đo thời gian (tiết 2)			132		
		Bài 58. Nhân, chia số đo thời gian với một số (tiết 1)	3	3	133		
		Bài 58. Nhân, chia số đo thời gian với một số (tiết 2)			134		
		Bài 58. Nhân, chia số đo thời gian với một số (tiết 3)			135		
	CD 10: SỐ ĐO THỜI	Bài 59. Vận tốc của một chuyển động đều (tiết 1)	2	2	136		
		Bài 59. Vận tốc của một chuyển động đều (tiết 2)			137		
		Bài 60. Quãng đường, thời gian của một chuyển động đều (tiết 1)			138	GDKNS: Giáo dục HS điều khiển phương tiện an toàn (Liên hệ ở HĐ bài tập 3)	

28	THỜI GIAN.VẬN TỐC	Bài 60. Quãng đường, thời gian của một chuyển động đều (tiết 2)	3	3	139	LGATGT: GDHS tuân thủ luật lệ giao thông thực hiện đúng tốc độ quy định. (HĐ khám phá) + QCN: Những người khuyết tật có quyền tham gia các hoạt động. (Liên hệ ở HĐ bài tập 2)	
		Bài 60. Quãng đường, thời gian của một chuyển động đều (tiết 3)			140		
29		Bài 61. Thực hành tính toán và ước lượng về vận tốc, quãng đường, thời gian trong chuyển động đều (Tiết 1)	2	2	141		
		Bài 61. Thực hành tính toán và ước lượng về vận tốc, quãng đường, thời gian trong chuyển động đều (Tiết 2)			142		
		Bài 62. Luyện tập chung (Tiết 1)	3	3	143		
		Bài 62. Luyện tập chung (Tiết 2)			144		
		Bài 62. Luyện tập chung (Tiết 3)			145		
30	CD 11: MỘT SỐ YẾU TỐ THỐNG KÊ VÀ XÁC SUẤT	Bài 63. Thu thập, phân loại, sắp xếp các số liệu	1	1	146	<i>LGGD Công dân số:</i> Tìm kiếm được dữ liệu thông tin và nội dung số thông qua cách tìm kiếm đơn giản trên môi trường kỹ thuật số. Thực hiện phân tích, so sánh và đánh giá tính xác thực và độ tin cậy của các nguồn dữ liệu, thông tin và nội dung số được xác định rõ ràng.	
		Bài 64. Biểu đồ hình quạt tròn (Tiết 1)	2	2	147	Bài học STEM: Biểu đồ xoay (Chế tạo được một dụng cụ hình quạt tròn xoay để biểu diễn số liệu thống kê)	Tiết 1: KT nền
		Bài 64. Biểu đồ hình quạt tròn (Tiết 2)			148		Tiết 2: BH Stem
		Bài 65. Tỉ số của số lần lặp lại một sự kiện so với tổng số lần thực hiện	1	1	149		
		Bài 66. Thực hành và trải nghiệm thu thập, phân tích, biểu diễn các số liệu thống kê (Tiết 1)	2	2	150		

31		Bài 66. Thực hành và trải nghiệm thu thập, phân tích, biểu diễn các số liệu thống kê (Tiết 2)	2	2	151		
		Bài 67. Luyện tập chung	1	1	152		
31		Bài 68. Ôn tập số tự nhiên, phân số, số thập phân (tiết 1)	3	3	153	Tích hợp LS&ĐL: Giáo dục HS biết bảo vệ môi trường biên, tôn trọng và giữ gìn chủ quyền biển đảo. (Liên hệ ở Bài 5 phần luyện tập)	
		Bài 68. Ôn tập số tự nhiên, phân số, số thập phân (tiết 2)			154		
		Bài 68. Ôn tập số tự nhiên, phân số, số thập phân (tiết 3)			155		
32		Bài 69. Ôn tập các phép tính với số tự nhiên, phân số, số thập phân (Tiết 1)	4	4	156		
		Bài 69. Ôn tập các phép tính với số tự nhiên, phân số, số thập phân (Tiết 2)			157		
		Bài 69. Ôn tập các phép tính với số tự nhiên, phân số, số thập phân (Tiết 3)			158		
		Bài 69. Ôn tập các phép tính với số tự nhiên, phân số, số thập phân (Tiết 4)			159		
33		Bài 70. Ôn tập tỉ số, tỉ số phần trăm (Tiết 1)	2	2	160		
		Bài 70. Ôn tập tỉ số, tỉ số phần trăm (Tiết 2)			161		
		Bài 71. Ôn tập hình học (Tiết 1)	4	4	162		
		Bài 71. Ôn tập hình học (Tiết 2)			163		
34		Bài 71. Ôn tập hình học (Tiết 3)			164		
		Bài 71. Ôn tập hình học (Tiết 4)			165		
		Bài 72. Ôn tập đo lường (tiết 1)	2	2	166		
		Bài 72. Ôn tập đo lường (tiết 2)			167		
		Bài 73. Ôn tập toán chuyển động đều (tiết 1)	2	2	168		
		Bài 73. Ôn tập toán chuyển động đều (tiết 2)			169		
		Bài 74. Ôn tập một số yếu tố thống kê và xác suất (Tiết 1)	2	2	170		
		Bài 74. Ôn tập một số yếu tố thống kê và xác suất (Tiết 2)			171		
		Bài 75. Ôn tập chung (tiết 1)			172		

35	Bài 75. Ôn tập chung (tiết 2)	4	4	173		
	Bài 75. Ôn tập chung (tiết 3)			174		
	Bài 75. Ôn tập chung (tiết 4)			175		
	Ôn tập cuối học kì II (Tiết 1)				Tăng thêm	
	Ôn tập cuối học kì II (Tiết 2)				Tăng thêm	

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN LỊCH SỬ & ĐỊA LÍ LỚP 5 - CHƯƠNG TRÌNH GDPT 2018

Cả năm: 35 tuần = 70 tiết
Học kỳ I: 18 tuần = 36 tiết
Học kỳ II: 17 tuần = 34 tiết

Tuần	Chủ điểm	Chương trình sách giáo khoa					Ghi chú
		Tên bài học	Tiết học/thời lượng	Tiết thực dạy	Tiết theo PPCT	Nội dung điều chỉnh bổ sung (Nếu có)	
1	CHỦ ĐỀ 1. ĐẤT NƯỚC VÀ CON NGƯỜI VIỆT NAM	Bài 1: Vị trí địa lí, lãnh thổ, đơn vị hành chính, Quốc kì, Quốc huy, Quốc ca (Tiết 1)	2	2	1		
		Bài 1: Vị trí địa lí, lãnh thổ, đơn vị hành chính, Quốc kì, Quốc huy, Quốc ca (Tiết 2)			2	LGQPAN: Giới thiệu bản đồ Việt Nam và khẳng định chủ quyền đối với hai hòn đảo Hoàng Sa và Trường Sa là của Việt Nam	
Bài 2: Thiên nhiên Việt Nam (Tiết 1)		4	4	3	LGBVTNTN: GDHS có ý thức tiết kiệm, BV và khai thác hợp lí nguồn khoáng sản và nguồn TNTN (Liên hệ ở HĐ1 phần khám phá .		
Bài 2: Thiên nhiên Việt Nam (Tiết 2)				4			
Bài 2: Thiên nhiên Việt Nam (Tiết 3)				5			
Bài 2: Thiên nhiên Việt Nam (Tiết 4)				6			
2							
3							
4	Bài 3: Biển, đảo Việt Nam (Tiết 1)	2	2	7			
	Bài 3: Biển, đảo Việt Nam (Tiết 2)			8	LGQPAN: Giáo dục HS có ý thức tôn trọng và giữ gìn chủ quyền biển đảo và vùng lãnh hải. Làm rõ tầm quan trọng của vùng biển nước ta trong phát triển kinh tế và quốc phòng an ninh(Liên hệ ở HĐ2 phần khám phá).		

5	CHỦ ĐỀ 2. NHỮNG QUỐC GIA ĐẦU TIÊN TRÊN LÃNH THỔ VIỆT NAM .	Bài 4: Dân cư và dân tộc ở Việt Nam (Tiết 1)	3	3	9	Tích hợp kiến thức Toán học về kỹ năng đọc và so sánh số liệu trên bảng biểu và biểu đồ. (Tích hợp ở HĐ1 và HĐ2 phần khám phá).	
		Bài 4: Dân cư và dân tộc ở Việt Nam (Tiết 2)			10	LGNQ05: Tình đoàn kết giữa các DT và tôn trọng văn hóa bản sắc giữa các DT. (Liên hệ ở HĐ4 phần khám phá).	
6		Bài 4: Dân cư và dân tộc ở Việt Nam (Tiết 3)			11		
		Bài 5: Nhà nước Văn Lang, Nhà nước Âu Lạc (Tiết 1)	3	3	12		
		Bài 5: Nhà nước Văn Lang, Nhà nước Âu Lạc (Tiết 2)			13		
7		Bài 5: Nhà nước Văn Lang, Nhà nước Âu Lạc (Tiết 3)			14	ĐĐLS: GDHS có ý thức cảnh giác phòng bị mọi tình huống trong cuộc sống. (Liên hệ ở HĐ3 phần khám phá).	
8		Bài 6: Vương quốc Phù Nam	1	1	15	NQ05: HS tự hào và giữ gìn dấu tích Phù Nam của lịch sử VN	
		Bài 7: Vương quốc Chăm-pa (Tiết 1)	2	2	16	NQ05: HS tự hào và giữ gìn các khu di tích lịch sử ở Chăm Pa VN	
9		Bài 7: Vương quốc Chăm-pa (Tiết 2)			17		
		Bài 8: Đấu tranh giành độc lập thời kì Bắc thuộc (Tiết 1)	2	2	18		
10		Bài 8: Đấu tranh giành độc lập thời kì Bắc thuộc (Tiết 2)			19	LGGD tình thần yêu nước lòng tự hào và biết ơn các anh hùng DT. (Liên hệ ở HĐ2 phần khám phá).	
		Bài 9: Triều Lý và việc định đô ở Thăng Long (Tiết 1)	3	3	20		
		Bài 9: Triều Lý và việc định đô ở Thăng Long (Tiết 2)			21		
11		Bài 9: Triều Lý và việc định đô ở Thăng Long (Tiết 3)			22	LGGD tình thần yêu nước lòng tự hào và biết ơn các thế hệ cha ông trong công cuộc dựng nước và giữ nước. (Liên hệ ở HĐ2 phần khám phá).	

12	CHỦ ĐỀ 3. XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ ĐẤT NƯỚC VIỆT NAM	Bài 10: Triều Trần xây dựng đất nước và kháng chiến chống quân Mông – Nguyên xâm lược (Tiết 1)	4	4	23	LGQCN: Trẻ em có quyền được sống, học tập, vui chơi noi gương người xưa. (Liên hệ ở HĐ cuối bài)	
		Bài 10: Triều Trần xây dựng đất nước và kháng chiến chống quân Mông – Nguyên xâm lược (Tiết 2)			24		
13		Bài 10: Triều Trần xây dựng đất nước và kháng chiến chống quân Mông – Nguyên xâm lược (Tiết 3)			25		
		Bài 10: Triều Trần xây dựng đất nước và kháng chiến chống quân Mông – Nguyên xâm lược (Tiết 4)			26		
14		Bài 11: Ôn tập (Tiết 1)	2	2	27		
		Bài 11: Ôn tập (Tiết 2)			28		
15		Bài 12: Khởi nghĩa Lam Sơn và Triều Hậu Lê (Tiết 1)	3	3	29	LGQCN: Trẻ em có quyền được sống, học tập, vui chơi noi gương người xưa kính trọng biết ơn những anh hùng dân tộc. (Liên hệ ở HĐ cuối bài)	
		Bài 12: Khởi nghĩa Lam Sơn và Triều Hậu Lê (Tiết 2)			30		
16		Bài 12: Khởi nghĩa Lam Sơn và Triều Hậu Lê (Tiết 3)			31		
		Ôn tập cuối kì I	1	1	32		
17		Kiểm tra và đánh giá cuối học kì I	1	1	33		
		Bài 13: Triều Nguyễn (Tiết 1)	3	3	34		
18		Bài 13: Triều Nguyễn (Tiết 2)			35		
		Bài 13: Triều Nguyễn (Tiết 3)			36		
		Bài 14: Cách mạng tháng Tám năm 1945 (Tiết 1)	2	2	37		
19		Bài 14: Cách mạng tháng Tám năm 1945 (Tiết 2)			38	LG GD li tương cách mạng: GDHS tinh thần yêu nước khát khao giành độc lập DT, thống nhất đất nước. (Liên hệ ở HĐ 2 phần khám phá)	
20		Bài 15: Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 (Tiết 1)	2	2	39	LGQPAN: GD học sinh lòng tự hào và biết ơn các anh hùng liệt sĩ, chăm sóc, bảo vệ và giữ gìn các công trình di tích lịch sử ở địa phương. (Liên hệ ở HĐ 2 phần khám phá).	
		Bài 15: Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 (Tiết 2)			40		
21		Bài 16: Chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975 (Tiết 1)	2	2	41		

21		Bài 16: Chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975 (Tiết 2)	2	2	42		
22		Bài 17: Đất nước đổi mới (tiết 1)	2	2	43	GDĐĐ lối sống: GD học sinh tinh thần,trách nhiệm của bản thân về xây dựng và phát triển đất nước phát triển và hội nhập. + LGQCN: Trẻ em có quyền được sống, học tập và tự hào về sự đổi mới từng ngày, từng giờ của đất nước mình (Liên hệ ở HĐ cuối bài)(Liên hệ ở HĐ 2 phần khám phá).	
		Bài 17: Đất nước đổi mới (tiết 2)			44		
23	CHỦ ĐỀ 4. CÁC NƯỚC LÁNG GIỀNG	Bài 18: Nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa (Tiết 1)	2	2	45		
		Bài 18: Nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa (Tiết 2)			46	LGGD tình hữu nghị: GD học sinh có ý thức xây dựng, giữ gìn và phát huy tình hữu nghị hợp tác và đấu tranh với đất nước Trung Hoa. (Liên hệ ở HĐ luyện tập và vận dụng).	
Bài 19: Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào (Tiết 1)		2	2	47	LG GD Tình hữu nghị Việt Lào: GDHS có ý thức xây dựng, giữ gìn và phát huy tình đoàn kết hữu nghị gắn bó keo sơn giữa 2 nước Việt-Lào. (Liên hệ ở HĐ 2 phần khám phá)		
Bài 19: Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào (Tiết 2)				48			
25		Bài 20: Vương quốc Cam-pu-chia (Tiết 1)	2	2	49		
		Bài 20: Vương quốc Cam-pu-chia (Tiết 2)			50		
26		Bài 21: Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (Tiết 1)	2	2	51	LG GD BVMT- BĐKH: GD học sinh có thức bảo vệ môi trường biển và chống biến đổi khí hậu. (Liên hệ ở HĐ 2 phần khám phá).	
		Bài 21: Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (Tiết 2)			52	Tích hợp Toán học về đọc và so sánh số thập phân: HS biết so sánh diện tích các châu lục trên thế giới (Liên hệ ở HĐ 1 phần khám phá).	
27		Bài 22: Các châu lục và đại dương trên thế giới (Tiết 1)	5	5	53	LGBVMT: Giáo dục học sinh ý thức bảo vệ môi trường thiên nhiên, chống hoang mạc hóa (Liên hệ ở HĐ 1 phần khám phá).	
		Bài 22: Các châu lục và đại dương trên thế giới (Tiết 2)			54	LGBVMT- BĐKH: Giáo dục HS ý thức bảo vệ môi trường biển, chống biến đổi khí hậu (Liên hệ ở HĐ 1 phần khám phá).	

28	Chủ đề 5: TÌM HIỂU THẾ GIỚI	Bài 22: Các châu lục và đại dương trên thế giới (Tiết 3)			55		
		Bài 22: Các châu lục và đại dương trên thế giới (Tiết 4)			56		
		Bài 22: Các châu lục và đại dương trên thế giới (Tiết 5)			57		
29		Bài 23: Dân số và các chủng tộc chính trên thế giới (Tiết 1)	2	2	58	GD tình hữu nghị: Giáo dục học sinh tình hữu nghị, đoàn kết không phân biệt chủng tộc giữa các dân tộc trên thế giới. (Liên hệ ở HĐ 2 phần khám phá)	
		Bài 23: Dân số và các chủng tộc chính trên thế giới (Tiết 2)			59		
30		Bài 24: Văn minh Ai Cập (Tiết 1)	2	2	60	Tích hợp nếp sống văn minh: - Sưu tầm được các câu chuyện về lịch sử của Hy Lạp. - Nêu được các việc làm thể hiện việc BV môi trường ở các khu du di tích.	
31	CHỦ ĐỀ 6. CHUNG TAY XÂY DỰNG THẾ GIỚI	Bài 24: Văn minh Ai Cập (Tiết 2)			61		
		Bài 25: Văn minh Hy Lạp (Tiết 1)	2	2	62		
		Bài 25: Văn minh Hy Lạp (Tiết 2)			63		
32		Bài 26: Xây dựng thế giới xanh – sạch – đẹp (Tiết 1)	2	2	64	GDBVMT: GDHS bảo vệ môi trường hạn chế sử dụng túi ni lông, ưu tiên nguồn năng lượng sạch, bảo vệ cây xanh, tiết kiệm điện, giấy,... (Liên hệ ở HĐ 3 phần khám phá).	
		Bài 26: Xây dựng thế giới xanh – sạch – đẹp (Tiết 2)			65		
33		Bài 27: Xây dựng thế giới hoà bình (Tiết 1)	2	2	66	LG tình hữu nghị: Giáo dục HS ý thức bảo vệ hòa bình, xây dựng mối quan hệ quốc tế, không kì thị, phân biệt chủng tộc, màu da (Liên hệ ở HĐ 3 phần khám phá).	
34		Bài 27: Xây dựng thế giới hoà bình (Tiết 2)			67		
		Bài 28: Ôn tập (tiết 1)	2	2	68		
		Bài 28: Ôn tập (tiết 2)			69		
35		Kiểm tra và đánh giá cuối học kì II	1	1	70		

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN TIẾNG ANH 5 - CHƯƠNG TRÌNH GDPT 2018

Cả năm: 35 tuần = 140 tiết

Học kì I: 18 tuần = 72 tiết

Học kì II: 17 tuần = 68 tiết

Tuần	Chương trình và sách giáo khoa					Điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề	Tên bài học	Tiết học Thời lượng	Tiết thực dạy	Tiết theo PPCT		
Tuần 1		Làm quen với CT sgk Tiếng Anh 5	4	1	1		
		Starter A		1	2		
		Starter B		1	3	Ghép Starter B + C thành 1 tiết	
		Starter C			4		
		Present simple tense		1			
Tuần 2		Unit 1 Lesson 1 Part 1,2,3	6	1	5		
		Unit 1 Lesson 1 Part 4,5,6		1	6		
		Unit 1. Lesson 2 Part 1,2 ,3		1	7		
		Unit 1. Lesson 2 Part 4,5,6		1	8		
Tuần 3		Unit 1. Lesson 3 Part 1,2,3		1	9	Ghép Lesson 3 thành 1 tiết	
		Unit 1. Lesson 3 Part 4,5,6			10		
		Review Unit 1 + Correct exercises		1			
Tuần		Unit 2. Lesson 1 Part 1,2,3	6	1	11		
		Unit 2 Lesson 1 Part 4,5,6		1	12		
		Unit 2 Lesson 2 Part 1,2,3		1	13		
	Unit 2. Lesson 2 Part 4,5,6	1		14			
	Unit 2 Lesson 3 Part 1,2,3	1		15	Ghép Lesson 3 thành 1 tiết		

4	Me and my friends	Unit 2. Lesson 3 Part 4,5,6		1	16	Ghép Lesson 3 thành 1 tiết	
		Review Unit 2 + Correct exercises Present simple tense		1			
Tuần 5		Unit 3. Lesson 1 Part 1,2,3	6		17		
		Unit 3 Lesson 1 Part 4,5,6			18		
		Unit 3 Lesson 2 Part 1,2 ,3			19		
Unit 3. Lesson 2 Part 4,5,6				20			
Tuần 6		Unit 3 Lesson 3 Part 1,2,3		1	21	Ghép Lesson 3 thành 1 tiết	
		Unit 3 Lesson 3 Part 4,5,6			22		
		Review Unit 3 + Correct exercises Adverbs of frequency		1			
Tuần 7		Unit 4. Lesson 1 Part 1,2,3	6	1	23		
		Unit 4 Lesson 1 Part 4,5,6		1	24		
		Unit 4 Lesson 2 Part 1,2 ,3		1	25		
		Unit 4. Lesson 2 Part 4,5,6		1	26		
		Unit 4 Lesson 3 Part 1,2,3		1	27	Ghép Lesson 3 thành 1 tiết	
		Unit 4. Lesson 3 Part 4,5,6			28		
		Review Unit 4 + Correct exercises Future simple tense		1			
Tuần 8		Unit 5. Lesson 1 Part 1,2,3	6	1	29		
		Unit 5 Lesson 1 Part 4,5,6		1	30		
		Unit 5. Lesson 2 Part 1,2,3		1	31		
		Unit 5 Lesson 2 Part 4,5,6		1	32		
Tuần 9		Unit 5. Lesson 3 Part 1,2,3		1	33	Ghép Lesson 3 thành 1 tiết	
		Unit 5 Lesson 3 Part 4,5,6			34		
		Review from Unit 1 to Unit 5		1			
		Review1 Part 1,2	2	1	35		
	Review1 Part 3,4,5	1		36			
	Extension activities	1	1	37	Tích hợp giáo dục kỹ năng sống (Nghề nghiệp)		

Tuần 10	Me and my school	Unit 6 Lesson 1 Part 1,2,3	6	1	38		
		Unit 6. Lesson 1 Part 4,5,6		1	39		
		Unit 6. Lesson 2 Part 1,2,3		1	40		
		Unit 6 Lesson 2 Part 4,5,6		1	41		
		Unit 6 Lesson 3 Part 1,2,3		1	42	Ghép Lesson 3 thành 1 tiết	
Tuần 11		Unit 6 Lesson 3 Part 4,5,6			43		
		Review Unit 6 + Correct exercises		1			
		Unit 7. Lesson 1 Part 1,2,3	6	1	44		
		Unit 7. Lesson 1 Part 4,5,6		1	45		
Tuần 12		Unit 7. Lesson 2 Part 1,2,3		1	46		
		Unit 7. Lesson 2 Part 4,5,6		1	47		
		Unit 7. Lesson 3 Part 1,2,3		1	48	Ghép Lesson 3 thành 1 tiết	
		Unit 7. Lesson 3 Part 4,5,6			49		
Tuần 13		Review Unit 7 + Correct exercises		1			
		Unit 8 Lesson 1 Part 1,2,3	6	1	50		
		Unit 8. Lesson 1 Part 4,5,6		1	51		
		Unit 8. Lesson 2 Part 1,2,3		1	52		
		Unit 8 Lesson 2 Part 4,5,6		1	53		
		Unit 8. Lesson 3 Part 1,2,3		1	54	Ghép Lesson 3 thành 1 tiết	
Tuần 14		Unit 8 Lesson 3 Part 4,5,6			55		
		Review Unit 8 + Correct exercises Past simple tense (tobe)		1			
		Unit 9. Lesson 1 Part 1,2,3	6	1	56		
		Unit 9 Lesson 1 Part 4,5,6		1	57		
		Unit 9 Lesson 2 Part 1,2,3		1	58		
		Unit 9 Lesson 2 Part 4,5,6		1	59		
		Unit 9. Lesson 3 Part 1,2,3		1	60	Ghép Lesson 3 thành 1 tiết	
15		Unit 9 Lesson 3 Part 4,5,6			61		

Tuần 16	Review Unit 9 + Correct exercises Past simple tense (verb)		1			
	Unit 10. Lesson 1 Part 1,2,3	6	1	62		
	Unit 10 Lesson 1 Part 4,5,6		1	63		
	Unit 10 Lesson 2 Part 1,2,3		1	64		
Tuần 17	Unit 10 Lesson 2 Part 4,5,6		1	65		
	Unit 10 Lesson 3 Part 1,2,3	2	1	66	Ghép Lesson 3 thành 1 tiết	
	Unit 10 Lesson 3 Part 4,5,6			67		
	Review from Unit 6 to Unit 10		1			
Tuần 18	Review 2: Part 1,2	2	1	68	Ghép Review 2 thành 1 tiết	
	Review 2: Part 3,4,5			69		
	Extension activities	1	1	70	Tích hợp giáo dục kỹ năng sống (Các hoạt động/ kĩ năng?)	
	Revision		1			
Tuần 19	Kiểm tra học kì 1	1	1	71		
	Chữa bài kiểm tra	1	1	72		
	Unit 11 Lesson 1 Part 1,2 ,3	6	1	73		
	Unit 11. Lesson 1 Part 4,5,6		1	74		
Tuần 20	Unit 11. Lesson 2 Part 1,2,3		1	75		
	Unit 11 Lesson 2 Part 4,5,6		1	76		
	Unit 11 Lesson 3 Part 1,2,3	6	1	77	Ghép Lesson 3 thành 1 tiết	
	Unit 11 Lesson 3 Part 4,5,6			78		
Tuần 21	Review Unit 11 + Correct exercises Future simple tense (Yes/No Questions)		1			
	Unit 12 Lesson 1 Part 1,2,3	6	1	79		
	Unit 12. Lesson 1 Part 4,5,6		1	80		
	Unit 12. Lesson 2 Part 1,2,3		1	81		
	Unit 12 Lesson 2 Part 4,5,6		1	82		
Tuần 21	Unit 12 Lesson 3 Part 1,2,3	6	1	83	Ghép Lesson 3 thành 1 tiết	
	Unit 12 Lesson 3 Part 4,5,6			84		

	Me and my family	Review Unit 12 + Correct exercises Future simple tense (Wh- questions)		1			
Tuần 22		Unit 13 Lesson 1 Part 1,2 ,3	6	1	85		
		Unit 13. Lesson 1 Part 4,5,6		1	86		
		Unit 13. Lesson 2 Part 1,2,3		1	87		
		Unit 13 Lesson 2 Part 4,5,6		1	88		
Tuần 23		Unit 13 Lesson 3 Part 1,2,3		1	89	Ghép Lesson 3 thành 1 tiết	
		Unit 13 Lesson 3 Part 4,5,6			90		
		Review Unit 13 + Correct exercises How often ...?		1			
Tuần 24		Unit 14 Lesson 1 Part 1,2,3	6	1	91		
		Unit 14. Lesson 1 Part 4,5,6		1	92		
		Unit 14. Lesson 2 Part 1,2,3		1	93		
		Unit 14 Lesson 2 Part 4,5,6		1	94		
		Unit 14 Lesson 3 Part 1,2,3		1	95	Ghép Lesson 3 thành 1 tiết	
		Unit 14 Lesson 3 Part 4,5,6			96		
		Review Unit 14 + Correct exercises		1			
Tuần 25		Unit 15 Lesson 1 Part 1,2 ,3	6	1	97		
		Unit 15. Lesson 1 Part 4,5,6		1	98		
		Unit 15. Lesson 2 Part 1,2,3		1	99		
		Unit 15 Lesson 2 Part 4,5,6		1	100		
Tuần 26		Unit 15 Lesson 3 Part 1,2,3		1	101	Ghép Lesson 3 thành 1 tiết	
		Unit 15 Lesson 3 Part 4,5,6			102		
		Review from Unit 10 to Unit 15		1			
			Review 3 Part 1,2	2	1	103	
Review 3 Part 3,4,5			1		104		
Tuần 27	Extension activities		1	1	105	Tích hợp môn Công Nghệ	
			1	106			
			1	107			

	Me and around the world	Unit 16. Lesson 2 Part 1,2,3	6	1	108		
Tuần 28		Unit 16 Lesson 2 Part 4,5,6		1	109		
		Unit 16 Lesson 3 Part 1,2,3		1	110	Ghép Lesson 3 thành 1 tiết	
		Unit 16 Lesson 3 Part 4,5,6			111		
		Review Unit 16 + Correct exercises		1			
		Tuần 29	Unit 17 Lesson 1 Part 1,2,3	6	1	112	
Unit 17. Lesson 1 Part 3,4,5			1		113		
Unit 17. Lesson 2 Part 1,2,3			1		114		
Unit 17 Lesson 2 Part 4,5,6			1		115		
Unit 17 Lesson 3 Part 1,2,3			1		116	Ghép Lesson 3 thành 1 tiết	
Unit 17 Lesson 3 Part 4,5,6		117					
Tuần 30		Review Unit 17 + Correct exercises		1			
		Unit 18 Lesson 1 Part 1,2,3	6	1	118		
		Unit 18. Lesson 1 Part 4,5,6		1	119		
Unit 18. Lesson 2 Part 1,2,3		1		120			
Unit 18 Lesson 2 Part 4,5,6		1		121			
Tuần 31		Unit 18 Lesson 3 Part 1,2,3		1	122	Ghép Lesson 3 thành 1 tiết	
		Unit 18 Lesson 3 Part 4,5,6			123		
		Review Unit 18 + Correct exercises		1			
Tuần 32		Unit 19 Lesson 1 Part 1,2,3	6	1	124		
		Unit 19. Lesson 1 Part 4,5,6		1	125		
		Unit 19. Lesson 2 Part 1,2,3		1	126		
		Unit 19 Lesson 2 Part 4,5,6		1	127		
		Unit 19Lesson 3 Part 1,2,3		1	128	Ghép Lesson 3 thành 1 tiết	
Unit 19 Lesson 3 Part 4,5,6		129					
Tuần 33		Review Unit 19 + Correct exercises		1			
		Unit 20 Lesson 1 Part 1,2 ,3		1	130		
		Unit 20. Lesson 1 Part 4,5,6		1	131		
		Unit 20. Lesson 2 Part 1,2,3		1	132		

Tuần 34	Unit 20 Lesson 2 Part 4,5,6	6	1	133		
	Unit 20 Lesson 3 Part 1,2,3		1	134	Ghép Lesson 3 thành 1 tiết	
	Unit 20 Lesson 3 Part 4,5,6			135		
	Review from Unit 16 to Unit 20		1			
Tuần 35	Review 4 Part 1,2	2	1	136	Ghép Review 4 thành 1 tiết	
	Review 4 Part 3,4,5			137		
	Extension activities	1	1	138	Tích hợp môn Lịch Sử	
	Revision		1			
	Kiểm tra học kì 2	1	1	139		
	Kiểm tra nói	1	1	140		

HIỆU TRƯỞNG

NGƯỜI LẬP

Lê Thị Nga

Vi Thị Thảo

TRƯỜNG TH HÀ NỘI ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỔ CHUYÊN MÔN KHỐI 5

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG LỚP 5 - CHƯƠNG TRÌNH GDPT 2018

Cả năm: 22 tiết
Học kì I: 12 tiết
Học kì II: 10 tiết

Tuần	Chương trình sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh bổ sung (Nếu có)	Ghi chú
	Chủ điểm	Tên hoạt động	Tiết học/thời lượng	Tiết thực dạy	Tiết theo PPC		
1	Chủ đề 4	Biên cương Điện Biên (T1)	3	3	1	Dạy song song với bài 1 môn LS&DL	
2		Biên cương Điện Biên (T2)			2		
3		Biên cương Điện Biên (T3)			3		
4	Chủ đề 5	Du lịch Điện Biên (T1)	3	3	4	Dạy song song với bài 2 môn LS&DL	
5		Du lịch Điện Biên (T2)			5		
6		Du lịch Điện Biên (T3)			6		
7	Chủ đề 2	Dân ca, dân vũ các dân tộc tỉnh Điện Biên (T1)	4	4	7	Dạy song song với bài 4 môn LS&DL	
8		Dân ca, dân vũ các dân tộc tỉnh Điện Biên(T2)			8		
9		Dân ca, dân vũ các dân tộc tỉnh Điện Biên(T3)			9		
10		Dân ca, dân vũ các dân tộc tỉnh Điện Biên(T4)			10		
11	Chủ đề 3	Tìm hiểu phong tục tập quán sinh hoạt ở địa phương em (T1)	3	3	11	Dạy song song với bài 4	

12	Chủ đề 3	Tìm hiểu phong tục tập quán sinh hoạt ở địa phương em (T2)	2	2	12	môn LS&ĐL	
HỌC KÌ II							
13	Chủ đề 3	Tìm hiểu phong tục tập quán sinh hoạt ở địa phương em (T3)	2	2	1	Dạy song song với bài 4 môn LS&ĐL	
14		Tìm hiểu phong tục tập quán sinh hoạt ở địa phương em (T4)			2		
15	Chủ đề 1	Tìm hiểu về truyền thống bảo vệ quê hương em (T1)	4	4	3		
16		Tìm hiểu về truyền thống bảo vệ quê hương em (T2)			4		
17		Tìm hiểu về truyền thống bảo vệ quê hương em (T3)			5		
18		Tìm hiểu về truyền thống bảo vệ quê hương em (T4)			6		
19	Chủ đề 6	Môi trường và sự phát triển bền vững trên quê hương em (T1)	4	4	7		
20		Môi trường và sự phát triển bền vững trên quê hương em (T2)			8		
21		Môi trường và sự phát triển bền vững trên quê hương em (T3)			9		
22		Môi trường và sự phát triển bền vững trên quê hương em (T4)			10		

Dạy bổ sung GD ĐP còn dư kì I (Từ tuần 13 đến T18)

	Chương trình sách giáo khoa	
--	------------------------------------	--

Tuần	Chủ điểm	Tên bài học	Tiết học/thời lượng	Tiết thực dạy	Tiết theo PPC T	Nội dung điều chỉnh bổ sung (Nếu có)	Ghi chú
13	Ôn luyện và bồi dưỡng kiến thức	Tự soạn	1	1			
14	Ôn luyện và bồi dưỡng kiến thức	Tự soạn	1	1			
15	Ôn luyện và bồi dưỡng kiến thức	Tự soạn	1	1			
16	Ôn luyện và bồi dưỡng kiến thức	Tự soạn	1	1			
17	Ôn luyện và bồi dưỡng kiến thức	Tự soạn	1	1			
18	Ôn luyện và bồi dưỡng kiến thức	Tự soạn	1	1			

Dạy bổ sung GD ĐP còn dư kì II (Từ tuần 1 đến T18)

Tuần	Chương trình sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh bổ sung (Nếu có)	Ghi chú
	Chủ điểm	Tên bài học	Tiết học/thời lượng	Tiết thực dạy	Tiết theo PPC T		
28	Ôn luyện và bồi dưỡng kiến thức	Tự soạn	1	1			
29	Ôn luyện và bồi dưỡng kiến thức	Tự soạn	1	1			
30	Ôn luyện và bồi dưỡng kiến thức	Tự soạn	1	1			
31	Ôn luyện và bồi dưỡng kiến thức	Tự soạn	1	1			
32	Ôn luyện và bồi dưỡng kiến thức	Tự soạn	1	1			
33	Ôn luyện và bồi dưỡng kiến thức	Tự soạn	1	1			
34	Ôn luyện và bồi dưỡng kiến thức	Tự soạn	1	1			
35	Ôn luyện và bồi dưỡng kiến thức	Tự soạn	1	1			

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN KHOA HỌC LỚP 5 - CHƯƠNG TRÌNH GDPT 2018

Cả năm: 70 tiết

Học kì I: 18 tuần = 36 tiết

Học kì II: 17 tuần = 34 tiết.

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh bổ sung (Nếu có)	Ghi chú
	Chủ điểm	Tên bài học	Tiết học/thời lượng	Tiết thực dạy	Tiết theo PPCT		
1	Chủ đề 1: CHẤT	Bài 1: Thành phần và vai trò của đất đối với cây trồng (tiết 1)	2	2	1		
		Bài 1: Thành phần và vai trò của đất đối với cây trồng (tiết 2)			2	BVMT:HD2 Giáo dục HS tích cực trồng và bảo vệ cây xanh.	
2		Bài 2: Ô nhiễm, xói mòn đất và bảo vệ môi trường đất (tiết 1)	3	3	3	BVMT: phòng tránh sạt lở đất. HD1: Bảo vệ nguồn nước chính là bảo vệ môi trường đất Bài học Stem: Thực hành làm Tờ rơi bảo vệ MT đất	Tiết 1+ 2 KT nền
		Bài 2: Ô nhiễm, xói mòn đất và bảo vệ môi trường đất (tiết 2)			4		
3		Bài 2: Ô nhiễm, xói mòn đất và bảo vệ môi trường đất (tiết 3)			5		Tiết 3: BH stem
4		Bài 3: Hỗn hợp và dung dịch (tiết 1)	2	2	6		
		Bài 3: Hỗn hợp và dung dịch (tiết 2)			7		
5		Bài 4: Đặc điểm của chất ở trạng thái rắn, lỏng, khí. sự biến đổi trạng thái của chất (tiết 1)	2	2	8		
		Bài 4: Đặc điểm của chất ở trạng thái rắn, lỏng, khí. sự biến đổi trạng thái của chất (tiết 2)			9		
		Bài 5: Sự biến đổi hoá học của chất (tiết 1)	2	2	10	GDKNPCCC: GDHS sử dụng an toàn và phòng chống thương tích khi sử dụng bếp củi và bếp ga.	
Bài 5: Sự biến đổi hoá học của chất (tiết 2)		11					
6		Bài 6: Ôn tập chủ đề chất	1	1	12		
		Bài 7: Vai trò của năng lượng (tiết 1)			13		

7	Chủ đề 2: NĂNG LƯỢNG	Bài 7: Vai trò của năng lượng (tiết 2)	2	2	14	LGMT Biển đảo: Biển cung cấp nguồn năng lượng quý giá dầu khí, gió,... cần biết cách khai thác và sử dụng tiết kiệm năng lượng (Liên hệ ở HĐ củng cố)	
8		Bài 8: Sử dụng năng lượng điện (tiết 1)	2	2	15	LG QCN: Quyền nghĩa vụ bảo vệ môi trường, quyền được chăm sóc sức khỏe, quyền được bảo vệ an toàn (Liên hệ ở HĐ củng cố).	
		Bài 8: Sử dụng năng lượng điện (tiết 2)			16	LGKNS: Giáo dục học sinh sử dụng tiết kiệm năng lượng điện tránh lãng phí (Liên hệ ở HĐ củng cố)	
9		Ôn tập cuối học kì 1	1	1	17		
		Bài 9: Mạch điện đơn giản. vật dẫn điện và vật cách điện (tiết 1)	2	2	18	Tích hợp PCCC: Cần chú ý an toàn khi làm thí nghiệm để xác định vật dẫn. Tích hợp GD Stem: Bức tranh đèn	T1 KT nền
		Bài 9: Mạch điện đơn giản.Vật dẫn điện và vật cách điện (tiết 2)			19	LED; Máy đánh trứng cầm tay.	Tiết 2: BH stem
10		Bài 10: Năng lượng chất đốt (tiết 1)	2	2	20	LGKNPCCC: HS chú ý khi thực hiện các biện pháp phòng chống cháy, nổ khi sử dụng năng lượng chất đốt (Liên hệ ở HĐ 2)	
11		bài 10: Năng lượng chất đốt (tiết 2)			21	LGKNS : Liên hệ HĐ3 Vận dụng: Giáo dục học sinh biết sử dụng một số vật dụng dùng chất đốt được an toàn và tiết kiệm. LGBVMT: Giáo dục học sinh có ý thức sử dụng năng lượng chất đốt bảo vệ môi trường tránh ô nhiễm.	
		bài 11: Sử dụng năng lượng mặt trời, năng lượng gió, năng lượng nước chảy (tiết 1)			3	3	22
12		bài 11: Sử dụng năng lượng mặt trời, năng lượng gió, năng lượng nước chảy (tiết 2)	23	Tiết 2: BH stem			
	Bài 11: Sử dụng năng lượng mặt trời, năng lượng gió, năng lượng nước chảy (tiết 3)	24					
13	Bài 12: Ôn tập chủ đề năng lượng	1	1	25	Tích hợp PCCC: Chú ý an toàn khi vận dụng kĩ năng của chủ đề vào giải quyết một số tình huống đơn giản trong cuộc sống.		
	14	Bài 13: Sinh sản của thực vật có hoa (tiết 1)	2	2	26		
Bài13: sinh sản của thực vật có hoa (tiết 2)		27					
		Bài 14: Sự phát triển của cây con (tiết 1)			28	Bài học STEM : Bảng hiệu từ cây xanh - Thực	Tiết 1+2

15	Chủ đề 3: THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT	Bài 14: Sự phát triển của cây con (tiết 2)	3	3	29	Bài học STEM: Bảng hiệu từ cây xanh thực hành: Trồng cây bằng hạt và trồng cây bằng thân (hoặc lá, rễ)	KT nền	
		bài 14: Sự phát triển của cây con (tiết 3)			30		Tiết 3: BH stem	
16		Bài 15: Sinh sản của động vật (tiết 1)	2	2	31			
		Bài 15: Sinh sản của động vật (tiết 2)			32			
17		Bài 16: Vòng đời và sự phát triển của động vật (tiết 1)	2	2	33	Bài học STEM: Bảng trưng bày về Vòng đời của động vật	Tiết 1 KT nền	
		Bài 16: Vòng đời và sự phát triển của động vật (tiết 2)			34		Tiết 2: BH stem	
18			Bài 17: Ôn tập chủ đề thực vật và động vật	1	1	35		
			ÔN TẬP KIỂM TRA	1	1	36		
19			Bài 18: Vi khuẩn xung quanh chúng ta (tiết 1)	2	2	37		
			Bài 18: Vi khuẩn xung quanh chúng ta (tiết 2)			38	LGGDQCN: Quyền được chăm sóc sức khỏe. Bỏ phạt của trẻ em với gia đình (Liên hệ ở HĐ củng cố). BVMT: Giáo dục HS có ý thức giữ vệ sinh cá nhân và giữ gìn môi trường xung quanh sạch sẽ.	
20		Bài 19: Vi khuẩn có ích trong chế biến thực phẩm (tiết 1)	2	2	39			
		Bài 19: Vi khuẩn có ích trong chế biến thực phẩm (tiết 2)			40	Bài học STEM: Vi khuẩn có ích trong chế biến thực phẩm		
21		Bài 20: Vi khuẩn gây bệnh ở người và cách phòng tránh (tiết 1)	2	2	41			
		Bài 20: vi khuẩn gây bệnh ở người và cách phòng tránh (tiết 2)			42	LGGDQCN: Quyền được chăm sóc sức khỏe. Bỏ phạt của trẻ em với gia đình (Liên hệ ở HĐ củng cố). BVMT: Giáo dục HS có ý thức thực hiện những việc nên làm và không nên làm để giữ vệ sinh môi trường.		
22		Bài 21: Ôn tập chủ đề vi khuẩn	1	1	43			
		Bài 22: Sự hình thành cơ thể người (tiết 1)	2	2	44			
23		Bài 22: Sự hình thành cơ thể người (tiết 2)			45	LGGDQCN: Quyền được sống và phát triển, quyền được chăm sóc và nuôi dưỡng.(Liên hệ ở HĐ củng cố).		
		Bài 23: Các giai đoạn phát triển chính của con người (tiết 1)					46	
		Bài 23: Các giai đoạn phát triển chính của con người (tiết 2)			47			

24	Chủ đề 5: CON NGƯỜI VÀ SỨC KHỎE	Bài 23: Nác giai đoạn phát triển chính của con người (tiết 3)	3	3	48	LG ĐĐ lối sống: Liên hệ: HĐ5 Vận dụng: Cần biết yêu thương, chăm sóc người thân. LGGDQCN: Quyền được sống và phát triển, quyền được nuôi dưỡng để phát triển trí tuệ, quyền được đảm bảo an sinh xã hội.(Liên hệ ở	
25		Bài 24: Nam và nữ (tiết 1)	2	2	49	Tích hợp quyền con người: HĐ2: Quyền bình đẳng giới	
		Bài 24: Nam và nữ (tiết 2)			50		
26		Bài 25: Phăm sóc sức khoẻ tuổi dậy thì (tiết 1)	3	2	51	LGGDQCN: Quyền được chăm sóc sức khỏe (Liên hệ ở HĐ cùng cố).	
		Bài 25: Phăm sóc sức khoẻ tuổi dậy thì (tiết 2)			52		
27		Ôn tập giữa hk2	1	1	53	LGKNS: Giáo dục học sinh biết cách vệ sinh ở tuổi dậy thì, biết giữ gìn bản thân.(Liên hệ ở HĐ cùng cố)	
		Bài 25: Phăm sóc sức khoẻ tuổi dậy thì (tiết 3)	3	1	54		
28		Bài 26: Phòng tránh bị xâm hại (tiết 1)	4	4	55	LGQCN: Bộ phận HĐ1: Quyền được an toàn + Tích hợp liên môn môn đạo đức Bài 7. Phòng tránh xâm hại.	
		bài 26: Phòng tránh bị xâm hại (tiết 2)			56	LGQCN: Quyền được bảo vệ để không bị bạo lực, bị bỏ rơi, không bị xâm hại (Liên hệ ở HĐ cùng cố)	
29		bài 26: Phòng tránh bị xâm hại (tiết 3)			57		
		bài 26: Phòng tránh bị xâm hại (tiết 4)			58		
30		Bài 27: Ôn tập chủ đề con người và sức khoẻ	1	1	59		
		Bài 28: Chức năng của môi trường đối với sinh vật (tiết 1)	3	3	60	LG ĐĐ lối sống: Cần có ý thức bảo vệ môi trường (Liên hệ ở HĐ1)	
31		Bài 28: Chức năng của môi trường đối với sinh vật (tiết 2)			61		
		Bài 28: Chức năng của môi trường đối với sinh vật (tiết 3)			62		
32	Chủ đề 6: SINH VẬT VÀ MÔI TRƯỜNG	Bài 29: Tác động của con người và một số biện pháp bảo vệ môi trường (tiết 1)	3	3	63		
		Bài 29: Tác động của con người và một số biện pháp bảo vệ môi trường (tiết 2)			64		
33		Bài 29: Tác động của con người và một số biện pháp bảo vệ môi trường (tiết 3)				LGQPAN: Nêu những tấm gương học sinh tích cực tham gia phong trào xanh, sạch, đẹp ở địa phương, nhà trường	
		Bài 30: Ôn tập chủ đề sinh vật và môi trường	1	1	66		
34		Ôn tập cuối năm	1	1	67		

34	ÔN TẬP KIỂM TRA	Ôn tập cuối năm	1	1	68		
35		Ôn tập cuối năm	1	1	69		
		Kiểm tra cuối năm	1	1	70		

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN ĐẠO ĐỨC LỚP 5 - CHƯƠNG TRÌNH GDPT 2018

Cả năm: 35 tuần = 35 tiết

Học kỳ I: 18 tuần = 18 tiết

Học kỳ II: 17 tuần = 17 tiết

Tuần	Chủ điểm	Chương trình sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh bổ sung (Nếu có)	Ghi chú
		Tên bài học	Tiết học/thời lượng	Tiết thực dạy	Tiết theo PPCT		
1	CHỦ ĐỀ 1. BIẾT ƠN NHỮNG NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI QUÊ HƯƠNG, ĐẤT NƯỚC	Bài 1. Biết ơn những người có công với quê hương, đất nước (tiết 1)	4	4	1	LGQPAN: Nêu những tấm gương dũng cảm của tuổi trẻ Việt Nam trong xây dựng và bảo vệ tổ quốc	
2		Bài 1. Biết ơn những người có công với quê hương, đất nước (tiết 2)			2		
3		Bài 1. Biết ơn những người có công với quê hương, đất nước (tiết 3)			3	QPAN: HS nêu những tấm gương dũng cảm của tuổi trẻ Việt Nam trong xây dựng và bảo vệ tổ quốc (Liên hệ ở HĐ luyện tập)	
4		Bài 1. Biết ơn những người có công với quê hương, đất nước (tiết 4)			4		
5	CHỦ ĐỀ 2. TÔN TRỌNG SỰ KHÁC BIỆT CỦA NGƯỜI KHÁC	Bài 2. Tôn trọng sự khác biệt của người khác. (Tiết 1)	3	3	5	QCN: HS có quyền được bình đẳng, tôn trọng. Thể hiện bằng lời nói, hành động, thái độ tôn trọng sự khác biệt của người khác	
6		Bài 2. Tôn trọng sự khác biệt của người khác. (Tiết 2)			6		
7		Bài 2. Tôn trọng sự khác biệt của người khác. (Tiết 3)			7		

8	CHỦ ĐỀ 3. VƯỢT QUA KHÓ KHĂN	Bài 3. Vượt qua khó khăn (Tiết 1)	5	5	8	QCN: Có quyền được hỗ trợ giúp đỡ. Bản phận đối với bản thân + LGTTĐ ĐLS: HS có ý thức vượt qua khó khăn trong cuộc sống, quý trọng gương vượt khó trong học tập và cuộc sống. + LGTTĐĐ HCM: Rèn luyện cho HS phẩm chất ý chí, nghị lực theo gương Bác Hồ. (Liên hệ ở HĐ khám phá)	
9		Ôn tập tổng hợp giữa học kì I			9		
10		Bài 3. Vượt qua khó khăn (Tiết 2)			10	QCN: HS có quyền được vui chơi, học tập, chăm sóc. (Liên hệ ở HĐ khám phá)	
11		Bài 3. Vượt qua khó khăn (Tiết 3)			11		
12		Bài 3. Vượt qua khó khăn (Tiết 4)			12	Tích hợp nếp sống văn minh: Biết sẻ chia với những hoàn cảnh khó khăn	
13	CHỦ ĐỀ 4. BẢO VỆ CÁI ĐÚNG, CÁI TỐT	Bài 4. Bảo vệ cái đúng cái tốt (Tiết 1)	3	3	13	GDKNS: GD HS biết phân biệt, bảo vệ cái đúng, cái tốt. (Liên hệ ở HĐ luyện tập). LGGD	
14		Bài 4. Bảo vệ cái đúng cái tốt (Tiết 2)			14	Công dân số: Làm Rõ được các chuẩn mực và biết cách sử dụng các công nghệ kĩ thuật số và	
15		Bài 4. Bảo vệ cái đúng cái tốt (Tiết 3)			15	tương tác trong môi trường kĩ thuật.	
16	CHỦ ĐỀ 5. BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG SỐNG	Bài 5. Bảo vệ môi trường sống (Tiết 1)	5	5	16		
17		Bài 5. Bảo vệ môi trường sống (Tiết 2)			17		
18		Ôn tập tổng hợp cuối học kì I			18		
19		Bài 5. Bảo vệ môi trường sống (Tiết 3)			19		
20		Bài 5. Bảo vệ môi trường sống (Tiết 4)			20	KNS: GDHS biết phân biệt hành vi đúng - sai để bảo vệ môi trường sống ở địa phương em. (Liên hệ ở HĐ vận dụng)	
21	CHỦ ĐỀ 6. LẬP KẾ HOẠCH CÁ NHÂN.	Bài 6. Lập kế hoạch cá nhân (Tiết 1)	4	4	21		
22		Bài 6. Lập kế hoạch cá nhân (Tiết 2)			22		
23		Bài 6. Lập kế hoạch cá nhân (Tiết 3)			23		
24		Bài 6. Lập kế hoạch cá nhân (Tiết 4)			24		

25	CHỦ ĐỀ 7. PHÒNG, TRÁNH XÂM HẠI	Bài 7. Phòng tránh xâm hại. (Tiết 1)	6	6	25		
26		Ôn tập tổng hợp giữa học kì II			26		
27		Bài 7. Phòng tránh xâm hại. (Tiết 2)			27	LGQCN: HS có quyền phát triển bản thân, quyền được bảo vệ, chăm sóc. (Liên hệ ở HĐ 3: Luyện tập). LGGD Công dân số: Giải thích các	
28		Bài 7. Phòng tránh xâm hại. (Tiết 3)			28	cách thức được xác định rõ ràng và thường xuyên để làm thế nào để tránh các mối nguy	
29		Bài 7. Phòng tránh xâm hại. (Tiết 4)			29	hiểm về sức khỏe và các mối đe dọa đối với sức	
30		Bài 7. Phòng tránh xâm hại. (Tiết 5)			30	khỏe thể chất và tâm lý khi sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông	
31	CHỦ ĐỀ 8. SỬ DỤNG TIỀN HỢP LÍ.	Bài 8. Sử dụng tiền hợp lí (Tiết 1)	4	4	31		
32		Bài 8. Sử dụng tiền hợp lí (Tiết 2)			32		
33		Bài 8. Sử dụng tiền hợp lí (Tiết 3)			33		
34		Bài 8. Sử dụng tiền hợp lí (Tiết 4)			34	KNS: GDHS biết sử dụng tiền hợp lí. + LGQCN: Quyền về tài sản. Bỏ phạt với gia đình, bản thân. + LG TTĐ ĐHCM: Rèn luyện cho HS phẩm chất tiết kiệm theo gương Bác Hồ (Liên hệ ở HĐ vận dụng)	
35		Ôn tập tổng hợp cuối năm	1	1	35		

TRƯỜNG TH HÀ NỘI ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỔ CHUYÊN MÔN KHỐI 5

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM KHỐI LỚP 5 - CHƯƠNG TRÌNH GDPT 2018

Cả năm: 35 tuần = 105 tiết

Học kỳ I: 18 tuần = 54 tiết

Học kỳ II: 17 tuần = 51 tiết

Tuần	Chương trình sách giáo khoa						Nội dung điều chỉnh bổ sung (Nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề/chủ điểm, mạch nội dung kiến thức	Tên hoạt động	Tên bài học	Tiết học/thời lượng	Tiết thực dạy	Tiết theo PPCT		
1	CHỦ ĐỀ: EM LỚN LÊN MỖI NGÀY	SHDC	Chào năm học mới	1	1	1	Khai giảng năm học mới	Toàn trường
		HĐGDCĐ	Chúng mình đã lớn	1	1	2	LGQ CN: Quyền được chăm sóc, bảo vệ để phát triển toàn diện; Nếp sống văn minh thanh lịch, (HĐ vận dụng) + KNS: Giáo dục HS có kĩ năng có kĩ năng chia sẻ (hoạt động trong nhóm) liên hệ hoạt động 2	
		SHL	Bậc thang trưởng thành	1	1	3	LGQCN: Quyền bất khả xâm phạm về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân và bí mật gia đình (Liên hệ ở HĐ cuối bài)	
2		SHDC	Ngày hội câu lạc bộ	1	1	4	Thay bằng HĐ: Tuyên truyền ATGT	Toàn trường
		HĐGDCĐ	Từng bước trưởng thành	1	1	5		
		SHL	Tiến bộ trong việc nhà	1	1	6	GDKNS: HS biết làm 1 số những công việc đơn giản trong gia đình(Liên hệ hoạt động	
3		SHDC	Niềm vui nhân đôi, nỗi buồn chia nửa	1	1	7	Thay bằng HĐ: Vui trung thu cùng bạn (Tuần 5) Điều chỉnh thành: Phát động phong trào ủng hộ đồng bào bị thiệt hại do	Toàn trường
		HĐGDCĐ	Cân bằng cảm xúc	1	1	8	KNS: HS có kĩ năng cân bằng cảm xúc trước những tình huống (Liên hệ hoạt động	
		SHL	Thực hành cân bằng cảm xúc	1	1	9		

4		SHDC	Sự trưởng thành của học sinh lớp 5	1	1	10	Ghép thêm HĐ: Ngày hội câu lạc bộ (T2); LGQCN: Quyền bất khả xâm phạm về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân và bí mật gia đình (Liên hệ ở HĐ cuối bài)	
		HĐGDCĐ	Thể hiện cảm xúc phù hợp	1	1	11		
		SHL	Khả năng kiểm soát cảm xúc	1	1	12		
5	CHỦ ĐỀ: GIỮ GÌN TÌNH BẠN	SHDC	Vui trung thu cùng bạn	1	1	13	Thay bằng HĐ: Bút sách đồng hành cùng em (Tuần 6)	Toàn trường
		HĐGDCĐ	Các vấn đề nảy sinh trong mối quan hệ bạn bè và cách giải quyết	1	1	14	LGQCN: Quyền được học hành và GD phát triển tài năng. Quyền được bảo đảm an toàn về tính mạng, sức khoẻ thân thể (Liên hệ ở	
		SHL	Thực hành giải quyết vấn đề nảy sinh trong tình bạn	1	1	15	KNS: HS biết cư xử với bạn bè đúng mực (Liên hệ HĐ 1)	
6		SHDC	Sách bút đồng hành cùng em	1	1	16	Thay bằng HĐ: Niềm vui nhân đôi, nỗi buồn chia nửa (Tuần 3)	
		HĐGDCĐ	Những vấn đề nảy sinh giữa bạn bè trong học tập và rèn	1	1	17		
		SHL	Hợp tác để thực hiện sản phẩm chung	1	1	18		
7		SHDC	Ngày hội trao đổi sách	1	1	19	Thay bằng HĐ: Lòng biết ơn (Tuần 18)	Toàn trường
		HĐGDCĐ	Giữ gìn tình bạn	1	1	20	LQ QCN:Quyền được học hành, phát triển tài năng. Quyền được bảo đảm về sức khoẻ.(HĐ vận dụng)	
		SHL	Nuôi dưỡng tình bạn	1	1	21		
8		SHDC	Tro chuyện về chủ đề "Khoa học sáng tạo"	1	1	22	Ghép thêm HĐ: Ngày hội trao đổi sách (Tuần 7)	
		HĐGDCĐ	Kế hoạch hoạt động "Cùng làm nên kỉ niệm"	1	1	23	LQ QCN:Quyền được bày tỏ ý kiến (không trái pháp luật).Quyền được kết giao hội họp, tụ tập một cách hoà bình(HĐ vận dụng)	
		SHL	Cùng làm nên kỉ niệm	1	1	24		
9	CHỦ ĐỀ:	SHDC	Phát động tổ chức sự kiện về truyền thống tôn sư trọng đạo	1	1	25	Ghép thêm HĐ: Văn nghệ chào mừng (Tuần 1)	Toàn trường
		HĐGDCĐ	Sự kiện về truyền thống tôn sư trọng đạo	1	1	26	LQ QCN:Quyền được bày tỏ ý kiến (không trái pháp luật).Quyền được kết giao hội họp, tụ tập một cách hoà bình(HĐ vận dụng)	
		SHL	Giới thiệu về truyền thống nhà trường	1	1	27		
10		SHDC	Các truyền thống của nhà trường	1	1	28		
		HĐGDCĐ	Tâm sự thầy - trò	1	1	29	LQ QCN: Quyền được bày tỏ ý kiến.	

	CHỦ ĐỀ: TÔN SƯ TRỌNG ĐẠO	SHL	Giải quyết một số vấn đề nảy sinh trong mối quan hệ thầy	1	1	30	LQ QCN: Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu. (HĐ vận dụng)	
11		SHDC	Văn nghệ về chủ đề "Tình thầy trò"	1	1	31	Thay bằng HĐ: Văn nghệ chào mừng ngày NGVN 20/11	Toàn trường
		HĐGDCĐ	Vun đắp tình thầy trò	1	1	32		
		SHL	Sản phẩm tri ân thầy cô	1	1	33		
12		SHDC	Lễ kỉ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20-11	1	1	34	Thay bằng HĐ: Chuẩn bị chào mừng ngày NGVN 20/11	
		HĐGDCĐ	Chuẩn bị chào mừng ngày nhà giáo VN 20-11	1	1	35	Thay bằng HĐ: Chào mừng ngày NGVN 20/11	
		SHL	Chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20-11	1	1	36	Thay bằng HĐ: Ngày hội Câu lạc bộ	
		SHDC	Chuẩn bị tham gia tiết kiệm chi tiêu	1	1	37		
13		HĐGDCĐ	Sổ tay ghi chép chi tiêu trong	1	1	38		
		SHL	Ghi chép chi tiêu	1	1	39	LG kĩ năng : tiết kiệm chi tiêu và lập kế hoạch kinh doanh (HĐ vận dụng)	
		SHDC	Phát triển thư viện	1	1	40	Thay bằng HĐ: Tự bảo vệ bản thân (T24)	Toàn trường
14		HĐGDCĐ	Ý tưởng kinh doanh	1	1	41	Thay bằng HĐ: Nguyên nhân và cách phòng chống hoả hoạn (T24)	
	CHỦ ĐỀ: QUẢN LÝ CHI TIÊU VÀ LẬP KẾ HOẠCH KINH DOANH	SHL	Thực hiện khảo sát nhu cầu khách hàng	1	1	42	Thay bằng HĐ: Thực hành thoát hiểm (T24)	
15		SHDC	Chào mừng ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam	1	1	43	Thay bằng HĐ: Xây dựng quỹ nhân ái	
		HĐGDCĐ	Việc cần làm để thực hiện kế hoạch kinh doanh	1	1	44		
		SHL	Kinh doanh hiệu quả	1	1	45		
16		SHDC	Xây dựng quỹ nhân ái	1	1	46	Thay bằng HĐ: Chào mừng ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22-12	Toàn trường
		HĐGDCĐ	Xây dựng kế hoạch kinh doanh	1	1	47		
		SHL	Kế hoạch kinh doanh của lớp	1	1	48		
17		SHDC	Gia đình yêu thương	1	1	49		
		HĐGDCĐ	Trách nhiệm của em trong gia đình	1	1	50	LGQCN: Quyền được đoàn tụ, liên hệ tiếp xúc với cha mẹ. Quyền được tiếp cận thông tin thích hợp (HĐ vận dụng)	
		SHL	Thể hiện trách nhiệm với gia đình	1	1	51	LGQCN: Quyền được chăm sóc, bảo vệ để phát triển toàn diện. (HĐ vận dụng)	
		SHDC	Lòng biết ơn	1	1	52		
		HĐGDCĐ	Biết ơn người thân trong gia	1	1	53		

18	CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH ĐÀM ẤM	SHL	Thể hiện lòng biết ơn với người thân	1	1	54	LGQCN:Quyền được đoàn tụ, liên hệ tiếp xúc với cha mẹ. Quyền được tiếp cận thông tin thích hợp (HĐ vận dụng)	
19		SHDC	Tết đoàn viên	1	1	55		
		HĐGDCĐ	Gia đình là tổ ấm	1	1	56	LGQCN:Quyền được đoàn tụ, liên hệ tiếp xúc với cha mẹ. Quyền được tiếp cận thông tin thích hợp (HĐ vận dụng)	
		SHL	Vun đắp tình cảm gia đình	1	1	57		
20		SHDC	Hội chợ xuân gây quỹ nhân ái	1	1	58		Toàn trường
		HĐGDCĐ	Ngày cuối tuần vui vẻ, đầm ấm	1	1	59	LGQCN:Quyền được đoàn tụ, liên hệ tiếp xúc với cha mẹ. Quyền được tiếp cận thông tin thích hợp	
		SHL	Buổi tối nhà em	1	1	60		
21	CHỦ ĐỀ: SỐNG AN TOÀN VÀ TỰ CHỦ	SHDC	Rèn luyện sức khoẻ	1	1	61		
		HĐGDCĐ	Nhận diện các môi trường học tập mới	1	1	62	LGQCN:Quyền được học hành giáo dục phát triển tài năng. Quyền được đảm bảo an toàn về tính mạng, sức khoẻ và thân thể.	
		SHL	Trải nghiệm môi trường học	1	1	63		
22		SHDC	Rèn luyện thể chất và tinh thần để thích ứng với cuộc	1	1	64		Toàn trường
		HĐGDCĐ	Các đức tính cần thiết trong môi trường học tập mới	1	1	65		
		SHL	Rèn đức tính cần thiết để thích ứng với môi trường học	1	1	66	LGQCN:Quyền được chăm sóc, bảo vệ để phát triển toàn diện. (HĐ vận dụng)	
23		SHDC	Kỉ niệm ngày Quốc tế phụ nữ	1	1	67		
		HĐGDCĐ	Tự chủ và đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng	1	1	68		
		SHL	Ứng xử theo quy tắc tự chủ và đảm bảo an toàn khi giao tiếp	1	1	69		
24		SHDC	Tự bảo vệ bản thân	1	1	70	Thay bằng HĐ: Phát triển thư viện (Tuần 14)	
		HĐGDCĐ	Nguyên nhân và cách phòng chống hoả hoạn	1	1	71	GDKNS: HS có kĩ năng phòng tránh khi gặp hoả hoạn	
		SHL	Thực hành thoát hiểm	1	1	72		
25		SHDC	Lễ hội truyền thống địa phương	1	1	73	LG NQ 05: Quyền giữ gìn, phát huy bản sắc.(HĐ vận dụng)	
		HĐGDCĐ	Tham gia lễ hội truyền thống	1	1	74		
		SHL	Tái hiện lễ hội truyền thống	1	1	75		

26	CHỦ ĐỀ: THAM GIA HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI	SHDC	Tham gia hoạt động xã hội ở	1	1	76		
		HĐGDCĐ	Tham gia hoạt động xã hội	1	1	77	LGQCN: Có quyền được tham gia các HĐ văn hoá xã hội ở địa phương.(Liên hệ ở HĐ cuối bài)	
		SHL	Chung tay vì cộng đồng	1	1	78	LGQCN: Có quyền được tham gia các HĐ văn hoá xã hội ở địa phương.(Liên hệ ở HĐ	
27		SHDC	Gương người tốt, việc tốt	1	1	79		
		HĐGDCĐ	Thân thiện với người xung quanh	1	1	80	LGKNS: HS có kĩ năng ứng xử với những người xung quanh (Liên hệ ở HĐ 2)	
		SHL	Đánh giá việc tham gia hoạt động xã hội	1	1	81	LGKNS: HS tích cực tham gia các HĐ xã hội(HĐ vận dụng)	
28	CHỦ ĐỀ: TỰ HÀO QUÊ HƯƠNG EM	SHDC	Hình ảnh quê hương	1	1	82	Thay bằng HĐTN: Tổ chức ngày hội Stem	Toàn trường
		HĐGDCĐ	Tự hào về cảnh quan thiên nhiên của quê hương, đất nước	1	1	83	Ghép thêm HĐ: Hình ảnh quê hương	
		SHL	Việt Nam trong mắt em	1	1	84		
29		SHDC	Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên	1	1	85	LGQCN: Quyền được tự do bày tỏ ý kiến. Quyền và nghĩa vụ bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên (Liên hệ ở HĐ	
		HĐGDCĐ	Biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên	1	1	86	BVMT: GDHS biết giữ gìn và bảo tồn các cảnh quan thiên nhiên ở địa phương (Liên hệ ở HĐ vận dụng)	
		SHL	Tuyên truyền về việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên	1	1	87		
30		SHDC	Sản phẩm tuyên truyền bảo tồn cảnh quan TN	1	1	88		
		HĐGDCĐ	Lập kế hoạch khảo sát thực trạng MT quanh em	1	1	89		
		SHL	Chúng tôi lên tiếng vì môi trường	1	1	90		
31		SHDC	Ngày hội "Chữa lành vết	1	1	91		Toàn trường
		HĐGDCĐ	Chung tay bảo vệ môi trường quanh ta	1	1	92	BVMT: Giáo dục học sinh biết chăm sóc cây xanh , vệ sinh trường lớp (liên hệ HĐ	
		SHL	Mỗi hành động - Một chiếc lá	1	1	93		
32	CHỦ ĐỀ: ƯỚC MƠ NGHỀ	SHDC	Diễn đàn "Nghề nghiệp tương	1	1	94		
		HĐGDCĐ	Nghề em mơ ước	1	1	95	LGQCN: Quyền được tiếp cận thông tin thích hợp. + Hướng nghề nghiệp: Hướng cho các em ước mơ và chọn nghề nghiệp sau này. (Liên hệ ở HĐ cuối bài)	
		SHL	Câu chuyện của người làm	1	1	96		
		SHDC	Toạ đàm "Chọn nghề - Đường	1	1	97		

33	NGHỀ NGHIỆP	HĐGDCĐ	An toàn nghề nghiệp	1	1	98	KNS: GDHS hiểu được những quy định đảm bảo an toàn đối với người lao động	
		SHL	Thiết bị bảo hộ lao động	1	1	99		
34		SHDC	Kỉ niệm ngày sinh Bác Hồ	1	1	100	Học vào ngày 19/5/2025	
		HĐGDCĐ	Mơ ước nghề nghiệp của em	1	1	101		
		SHL	Tấm danh thiếp tương lai	1	1	102		
35		SHDC	Lễ tổng kết năm học	1	1	103		Toàn trường
	HĐGDCĐ	Hồ sơ trải nghiệm	1	1	104			
	SHL	Chia tay kết trường tiểu học	1	1	105			

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CÔNG NGHỆ KHỐI LỚP 5 - CHƯƠNG TRÌNH GDPT 2018

Cả năm: 35 tuần = 35 tiết
Học kỳ I: 18 tuần = 18 tiết
Học kỳ II: 17 tuần = 17 tiết

Tuần	Chương trình sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh bổ sung (Nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề/chủ điểm, mạch nội dung kiến thức	Tên bài học	Tiết học/thời lượng	Tiết thực dạy	Tiết theo PPCT		
I. HỌC KÌ I							
1	Công nghệ và đời sống	Bài 1: Vai trò của công nghệ (Tiết 1)	2	2	1		
2		Bài 1: Vai trò của công nghệ (Tiết 2)			2	GDKNS: Biết bảo quản và sử dụng an toàn các sản phẩm công nghệ trong đời sống; Có ý thức bảo vệ môi trường tự	
3		Bài 2: Nhà sáng chế (Tiết 1)	4	4	3		
4		Bài 2: Nhà sáng chế (Tiết 2)			4	Tích hợp môn Lịch sử: Tìm hiểu về các nhà sáng chế trong lịch sử (Liên hệ hoạt động khám phá)	
5		Bài 2: Nhà sáng chế (Tiết 3)			5		
6		Bài 2: Nhà sáng chế (Tiết 4)			6		
7		Bài 3: Tìm hiểu thiết kế (Tiết 1)	2	2	7		
8		Bài 3: Tìm hiểu thiết kế (Tiết 2)			8		
9		Bài 4: Thiết kế sản phẩm (Tiết 1)	4	4	9		
10		Bài 4: Thiết kế sản phẩm (Tiết 2)			10		
11		Bài 4: Thiết kế sản phẩm (Tiết 3)			11	bài học STEM	
12		Bài 4: Thiết kế sản phẩm (Tiết 4)			12		
13		Bài 5: Sử dụng điện thoại (Tiết 1)			13		

14		Bài 5: Sử dụng điện thoại (Tiết 2)	4	4	14	LG: GD Công dân số	
15		Bài 5: Sử dụng điện thoại (Tiết 3)			15		
16		Bài 5: Sử dụng điện thoại (Tiết 4)			16		KNS: Biết cách sử dụng điện thoại an toàn
17		Ôn tập học kì I	1	1	17		
18		Kiểm tra học kì I	1	1	18		
		II. HỌC KÌ II					
19		Bài 6: Sử dụng tủ lạnh (Tiết 1)	3	3	19	KNS: Biết cách sắp xếp và bảo quản thực phẩm trong tủ lạnh (liên hệ hoạt động 2-	
20		Bài 6: Sử dụng tủ lạnh (Tiết 2)			20		
21		Bài 6: Sử dụng tủ lạnh (Tiết 3)			21		
22	Thủ công kĩ thuật	Bài 7: Lắp ráp mô hình xe điện chạy bằng pin (Tiết 1)	4	4	22		
23		Bài 7: Lắp ráp mô hình xe điện chạy bằng pin (Tiết 2)			23		
24		Bài 7: Lắp ráp mô hình xe điện chạy bằng pin (Tiết 3)			24		
25		Bài 7: Lắp ráp mô hình xe điện chạy bằng pin (Tiết 4)			25		
26		Bài 8: Mô hình máy phát điện gió (Tiết 1)	4	4	26		
27		Bài 8: Mô hình máy phát điện gió (Tiết 2)			27		
28		Bài 8: Mô hình máy phát điện gió (Tiết 3)			28		
29		Bài 8: Mô hình máy phát điện gió (Tiết 4)			29	KNS: Biết lắp ghép các môn hình yêu thích (Liên hệ ở hoạt động củng cố)	
30		Bài 9: Mô hình điện mặt trời (Tiết 1)	4	4	30		
31		Bài 9: Mô hình điện mặt trời (Tiết 2)			31		
32		Bài 9: Mô hình điện mặt trời (Tiết 3)			32		
33		Bài 9: Mô hình điện mặt trời (Tiết 4)			33		
34		Ôn tập học kì II	1	1	34		
35		Kiểm tra học kì II	1	1	35		

KẾ HOẠCH DẠY HỌC TIN HỌC KHỐI LỚP 5 - CHƯƠNG TRÌNH GDPT 2018

Cả năm 35 tuần = 35 tiết):
Học kì I: 18 tuần = 18 tiết)
Học kì II: 17 tuần = 17 tiết)

Tuần	Chương trình sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh bổ sung (Nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề/chủ điểm, mạch nội dung kiến thức	Tên bài học	Tiết học/thời lượng	Tiết thực dạy	Tiết theo PPCT		
I. HỌC KÌ I							
1	Chủ đề 1: Máy tính và em	Bài 1: Em có thể làm gì với máy tính? (Tiết 1)	2	2	1	LGGD Công dân số: Nhận biết được một số chức năng của các thiết bị kĩ thuật số thông dụng.	
2		Bài 1: Em có thể làm gì với máy tính? (Tiết 2)			2		
3	Chủ đề 2: Mạng máy tính và Internet	Bài 2: Tìm kiếm thông tin trên website (Tiết 1)	2	2	3	LGGD Công dân số: Tìm kiếm được dữ liệu, thông tin và nội dung số thông qua cách tìm kiếm đơn giản trong môi trường kỹ	
4		Bài 2: Tìm kiếm thông tin trên website (Tiết 2)			4		
5	Chủ đề 3: Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin	Bài 3: Tìm kiếm thông tin trong giải quyết vấn đề (Tiết 1)	2	2	5	GDĐP: Tìm kiếm các di tích lịch sử và các điểm tham quan ở Điện Biên Phủ (Liên hệ ở HĐ 3) LGGD Công dân số: Biết về thông tin và nội dung số có trong thiết bị số. Tìm kiếm được dữ liệu, thông tin và nội dung số thông qua cách tìm kiếm đơn giản trong môi trường KT	
6		Bài 3: Tìm kiếm thông tin trong giải quyết vấn đề (Tiết 2)			6		
7		Bài 4: Cây thư mục (Tiết 1)	2	2	7	LGGD Công dân số: Chỉ ra được các cách để tạo và chỉnh sửa nội dung được xác định rõ ràng và thông thường ở các định dạng	
8		Bài 4: Cây thư mục (Tiết 2)			8		
9			Bài 5: Bản quyền nội dung thông tin (Tiết 1)			9	LGGDKNS: Tôn trọng tính riêng tư của cá nhân và cộng đồng

10	Chủ đề 4: Đạo đức, pháp luật và văn hoá trong môi trường số	Bài 5: Bản quyền nội dung thông tin (Tiết 2)	2	2	10	của mọi cá nhân (Liên hệ ở HĐ 5) LGGD Công dân số: Nêu rõ các tuyên bố về chính sách bảo mật thông thường và được xác định rõ ràng về cách dữ liệu cá nhân được sử dụng trong các dịch vụ kỹ thuật số.	
11	Chủ đề 5: Ứng dụng tin học	Bài 6: Định dạng kí tự và bố trí hình ảnh trong văn bản (Tiết 1)	2	2	11		
12		Bài 6: Định dạng kí tự và bố trí hình ảnh trong văn bản (Tiết 2)			12		
13		Bài 7: Thực hành soạn thảo văn bản (Tiết 1)	2	2	13		
14		Bài 7: Thực hành soạn thảo văn bản (Tiết 2)			14	GDĐP: Soạn thảo bài thơ, bài văn nói về Điện Biên Phủ, chèn hình ảnh phù hợp. (Hoạt động 3 - luyện tập)	
15		Bài 8A: Làm quen với phần mềm đồ hoạ (Tiết 1)	2	2	15		
16		Bài 8A: Làm quen với phần mềm đồ hoạ (Tiết 2)			16		
17		Ôn tập học kì I	1	1	17		
18		Kiểm tra học kì I	1	1	18		

II. HỌC KÌ II

19	Chủ đề 5: Ứng dụng tin học	Bài 9A: Sử dụng phần mềm đồ hoạ tạo sản phẩm số	1	1	19	GD STEM -Thực hành tạo thiệp chúc mừng sinh nhật trên máy tính. (Liên hệ ở Hoạt động 2)	
20	Chủ đề 6: Giải quyết vấn đề với sự trợ giúp của máy tính	Bài 10: Cấu trúc tuần tự (Tiết 1)	2	2	20		
21		Bài 10: Cấu trúc tuần tự (Tiết 2)			21		
22		Bài 11: Cấu trúc lặp (Tiết 1)	2	2	22		
23		Bài 11: Cấu trúc lặp (Tiết 2)			23		
24		Bài 12: Thực hành sử dụng lệnh lặp (Tiết 1)	2	2	24		
25		Bài 12: Thực hành sử dụng lệnh lặp (Tiết 2)			25	KNS: Kỹ năng hợp tác, chia sẻ, làm việc theo nhóm (Liên hệ ở Hoạt động 3: Luyện tập)	
26		Bài 13: Cấu trúc rẽ nhánh (Tiết 1)	2	2	26		
27		Bài 13: Cấu trúc rẽ nhánh (Tiết 2)			27		
28		Bài 14: Sử dụng biến trong chương trình (Tiết 1)	2	2	28		
29		Bài 14: Sử dụng biến trong chương trình (Tiết 2)			29		
30		Bài 15: Sử dụng biểu thức trong chương trình (Tiết 1)	2	2	30		

31		Bài 15: Sử dụng biểu thức trong chương trình (Tiết 2)	1	1	31		
32		Bài 16: Từ kịch bản đến chương trình (Tiết 1)	2	2	32		
33		Bài 16: Từ kịch bản đến chương trình (Tiết 2)			33	GD STEM - Thực hành tạo và chạy thử chương trình (Liên hệ ở HĐ2)	
34		Ôn tập học kì II	1	1	34		
35		Kiểm tra học kì II	1	1	35		

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN THỂ DỤC KHỐI LỚP 5 - CHƯƠNG TRÌNH GDPT 2018

Cả năm 35 tuần = 35 tiết
Học kỳ I: 18 tuần = 36 tiết
Học kỳ II: 17 tuần = 34 tiết

Tuần / tháng	Chương trình sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề/ mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/thờ i lượng	Tiết thực dạy	Tiết theo PPCT		
1 2 3 4 5 6 7 8	CHỦ ĐỀ 1: ĐỘI HÌNH ĐỘI NGŨ	Bài 1: Bài tập phối hợp đội hình đội ngũ (T1)	4	4	1	Giới thiệu chung về nội dung bơi trườn sấp	
		Bài 1: Bài tập phối hợp đội hình đội ngũ (T2)			2	Kỹ thuật chân trong bơi trườn sấp trên cạn	
		Bài 1: Bài tập phối hợp đội hình đội ngũ (T3)			3		
		Bài 1: Bài tập phối hợp đội hình đội ngũ (T4)			4		
		Bài 2: Bài tập phối hợp biến đổi đội hình (T1)	5				
		Bài 2: Bài tập phối hợp biến đổi đội hình (T2)	6				
		Bài 2: Bài tập phối hợp biến đổi đội hình (T3)	7				
		Bài 2: Bài tập phối hợp biến đổi đội hình (T4)	8				
	CHỦ ĐỀ 2 : BÀI TẬP THỂ DỤC	Bài 2: Bài tập phối hợp biến đổi đội hình (T5)	6	6	9		
		Bài 2: Bài tập phối hợp biến đổi đội hình (T6)			10		
		Bài 3: Bài tập phối hợp đi đều vòng các hướng (T1)			11		
		Bài 3: Bài tập phối hợp đi đều vòng các hướng (T2)			12	Kỹ thuật tay trong bơi trườn sấp trên cạn	
	Bài 3: Bài tập phối hợp đi đều vòng các hướng (T3)	13					
	Bài 3: Bài tập phối hợp đi đều vòng các hướng (T4)	14					
	CHỦ ĐỀ 3: TƯ THẾ VÀ KỸ NĂNG VẬN ĐỘNG CƠ BẢN	Kiểm tra đánh giá đội hình đội ngũ	1	1	15		
		Bài 1: Động tác vươn thở, tay, chân với gậy (T1)	2	2	16		

		Bài 1: Động tác vươn thở, tay, chân với gậy (T2)	≤	≤	17		
9		Bài 2: Động tác bụng, vặn mình, toàn thân với gậy (T1)			18		
		Bài 2: Động tác bụng, vặn mình, toàn thân với gậy (T2)	3	3	19	Kỹ thuật tay trong bơi trườn sấp trên cạn	
10	CHỦ ĐỀ 3: TƯ THẾ VÀ KỸ NĂNG VẬN ĐỘNG CƠ BẢN	Bài 2: Động tác bụng, vặn mình, toàn thân với gậy (T3)			20		
		Bài 3: Động tác nhảy, động tác điều hòa với gậy (T1)	2	2	21		
11		Bài 3: Động tác nhảy, động tác điều hòa với gậy (T2)			22		
		Kiểm tra đánh giá bài thể dục.	1	1	23		
12		Bài 1: Bài tập rèn luyện kỹ năng lặn (T1)			24	Kỹ thuật thở trong bơi trườn sấp trên cạn	
		Bài 1: Bài tập rèn luyện kỹ năng lặn (T2)			25		
13	CHỦ ĐỀ 4: THỂ THAO TỰ CHỌN	Bài 1: Bài tập rèn luyện kỹ năng lặn (T3)	6	6	26		
		Bài 1: Bài tập rèn luyện kỹ năng lặn (T4)			27		
14		Bài 1: Bài tập rèn luyện kỹ năng lặn (T5)			28		
		Bài 1: Bài tập rèn luyện kỹ năng lặn (T6)			29		
15		Bài 2: Bài tập rèn luyện kỹ năng lộn xuôi (T1)			30		
		Bài 2: Bài tập rèn luyện kỹ năng lộn xuôi (T2)			31		
16		Bài 2: Bài tập rèn luyện kỹ năng lộn xuôi (T3)	5	5	32		
		Bài 2: Bài tập rèn luyện kỹ năng lộn xuôi (T4)			33		
17		Bài 2: Bài tập rèn luyện kỹ năng lộn xuôi (T5)			34		
		Kiểm tra Bài tập rèn luyện kỹ năng lặn, lộn	1	1	35		
18		Kiểm tra cuối học kỳ 1	1	1	36		
		Bài 3: Bài tập rèn luyện kỹ năng leo (T1)			37	Lồng ghép Kỹ thuật phối hợp tay, thở trong bơi trườn sấp.	
19		Bài 3: Bài tập rèn luyện kỹ năng leo (T2)			38		
		Bài 3: Bài tập rèn luyện kỹ năng leo (T3)			39		
20		Bài 3: Bài tập rèn luyện kỹ năng leo (T4)	7	7	40		
		Bài 3: Bài tập rèn luyện kỹ năng leo (T5)			41		
21	CHỦ ĐỀ 3: TƯ THẾ VÀ KỸ NĂNG VẬN ĐỘNG	Bài 3: Bài tập rèn luyện kỹ năng leo (T6)			42		
		Bài 3: Bài tập rèn luyện kỹ năng leo (T7)			43		
22		Bài 4: Bài tập rèn luyện kỹ năng trèo (T1)			44		

23	CƠ BẢN	Bài 4: Bài tập rèn luyện kỹ năng trèo (T2)	6	6	45	Thực hành bơi trườn sấp	
		Bài 4: Bài tập rèn luyện kỹ năng trèo (T3)			46		
		Bài 4: Bài tập rèn luyện kỹ năng trèo (T4)			47		
		Bài 4: Bài tập rèn luyện kỹ năng trèo (T5)			48		
		Bài 4: Bài tập rèn luyện kỹ năng trèo (T6)			49		
		Kiểm tra Bài tập rèn luyện kỹ năng leo, trèo.			1		1
26	CHỦ ĐỀ 4: THỂ THAO TỰ CHỌN	Bài 1: Dẫn bóng thay đổi tốc độ, dẫn bóng theo đường vòng (T1)	6	6	51		
		Bài 1: Dẫn bóng thay đổi tốc độ, dẫn bóng theo đường vòng (T2)			52		
		Bài 1: Dẫn bóng thay đổi tốc độ, dẫn bóng theo đường vòng (T3)			53		
		Bài 1: Dẫn bóng thay đổi tốc độ, dẫn bóng theo đường vòng (T4)			54		
		Bài 1: Dẫn bóng thay đổi tốc độ, dẫn bóng theo đường vòng (T5)			55		
		Bài 1: Dẫn bóng thay đổi tốc độ, dẫn bóng theo đường vòng (T6)			56		
		Bài 2: Động tác chuyền, bắt bóng bằng hai tay trên cao (T1)	4	4	57		
		Bài 2: Động tác chuyền, bắt bóng bằng hai tay trên cao (T2)			58		
		Bài 2: Động tác chuyền, bắt bóng bằng hai tay trên cao (T3)			59		
		Bài 2: Động tác chuyền, bắt bóng bằng hai tay trên cao (T4)			60		
		Bài 3: Động tác hai bước ném ro bằng một tay trên vai (T1)	8	8	61		
		Bài 3: Động tác hai bước ném ro bằng một tay trên vai (T2)			62		
		Bài 3: Động tác hai bước ném ro bằng một tay trên vai (T3)			63		
		Bài 3: Động tác hai bước ném ro bằng một tay trên vai (T4)			64		
		Bài 3: Động tác hai bước ném ro bằng một tay trên vai (T5)			65		
		Bài 3: Động tác hai bước ném ro bằng một tay trên vai (T6)			66		
		Bài 3: Động tác hai bước ném ro bằng một tay trên vai (T7)			67		
		Bài 3: Động tác hai bước ném ro bằng một tay trên vai (T8)			68		
		Kiểm tra cuối HKII	1	1	69		
		Đánh giá cuối năm học.	1	1	70		

KẾ HOẠCH DẠY HỌC TIẾT ĐỌC THƯ VIỆN KHỐI LỚP 5 - CHƯƠNG TRÌNH GDPT 2018

Cả năm 35 tuần = 35 tiết

Học kỳ I: 18 tuần =18 tiết

Học kỳ II: 17 tuần = 17 tiết

Tuần / tháng	Chương trình sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh bổ sung (nếu có)	Hình thức đọc	Ghi chú
	Chủ đề/ mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học thời lượng	Tiết theo PPCT			
1	THẾ GIỚI TUỔI THƠ	Nội quy thư viện- Cách mượn, trả sách	1	1			
2		Đọc câu chuyện Mười năm cống bạn đi học.	1	2	GDHS Có tính thần tượng thần tượng ái giúp đỡ bạn khi gặp khó khăn.(Liên hệ ở HĐ cuối bài)	Cùng đọc	
3		Đọc những câu chuyện cổ tích về lòng hiếu thảo đối với ông bà cha mẹ.	1	3	GDHS biết trân trọng và kính yêu ông bà, cha mẹ (Liên hệ ở HĐ cuối bài)	Đọc cặp đôi	
4		Đọc những câu chuyện cổ tích ca ngợi tính ngay thẳng, tinh thần lao động hăng say.	1	4		Đọc cá nhân	
5	THIÊN NHIÊN KÌ THÚ	Đọc truyện Sự tích cây Thi Là	1	5		Cùng đọc	
6		Đọc những cuốn sách về Khám phá vũ trụ	1	6		Đọc cặp đôi	
7		Đọc những cuốn sách về Thiên nhiên tươi đẹp	1	7		Đọc cá nhân	
8		Đọc những cuốn sách về Khám phá những miền đất mới trên trái đất.	1	8		Đọc to nghe chung	
9			1	9			
10	TRÊN CON ĐƯỜNG	Đọc câu chuyện về Trạng nguyên Mạc Đĩnh Chi	1	10	GDHS tinh thần hiếu học của Mạc Đĩnh Chi (Liên hệ ở HĐ cuối bài)	Cùng đọc	
11		Đọc những cuốn sách về những tấm gương vượt khó hiếu học	1	11		Đọc cặp đôi	

12	HỌC TẬP	Đọc những cuốn sách về biết ơn thầy cô	1	12		Đọc cá nhân	
13		Đọc câu chuyện về Nguyễn Ngọc Ký	1	13		Đọc to nghe chung	
14	VỀ ĐẸP CUỘC SỐNG	Đọc câu chuyện Miếng bánh mì cháy	1	14	GDHS biết chia sẻ cảm thông với những người gặp khó khăn (Liên hệ ở HĐ cuối bài)	Cùng đọc	
15		Đọc những cuốn sách về ý nghĩa cuộc sống	1	15		Đọc cặp đôi	
16		Tự chọn	1	16		Đọc cá nhân	
17		Đọc câu chuyện Người Tều phu và học giả	1	17		Đọc to nghe chung	
18	Ôn tập	Đọc những cuốn sách về truyền cảm hứng	1	18		Cùng đọc	
19	HƯƠNG SẮC TRĂM MIỀN	Đọc câu chuyện Sự tích bánh trưng bánh dày	1	19	GDHS giữ gìn truyền thống văn hoá cổ truyền của dân tộc.(Liên hệ ở HĐ cuối bài)	Cùng đọc	
20		Đọc những câu cuốn sách về Lễ hội các dân tộc tỉnh Điện Biên	1	20		Đọc cặp đôi	
21		Đọc những câu chuyện cổ tích	1	21		Đọc cá nhân	
22		Đọc Sự tích Hồ Gươm	1	22	GDHS giữ gìn những di tích lịch sử.(Liên hệ ở HĐ cuối bài)	Đọc to nghe chung	
23	TIẾP BƯỚC CHA ÔNG	Đọc câu chuyện Kim Đồng	1	23	GDHS có tinh thần yêu nước, gan dạ, dũng cảm.(Liên hệ ở HĐ cuối	Cùng đọc	
24		Đọc cuốn sách viết về những nhân vật lịch sử	1	24		Đọc cặp đôi	
25		Đọc những cuốn sách về Những câu chuyện về Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước	1	25		Đọc cá nhân	
26		Chuyện kể về Nữ anh hùng Võ Thị Sáu	1	26	GDHS có tinh thần yêu nước, gan dạ, dũng cảm.(Liên hệ ở HĐ cuối	Đọc to nghe chung	
27	Ôn tập	Đọc câu chuyện về Anh hùng Tô Vĩnh Diện	1	27		Cùng đọc	
28	THẾ GIỚI	Đọc cuốn sách 10 vạn câu hỏi vì sao	1	28		Cùng đọc	
29		Đọc những cuốn sách về thiếu nhi thế giới	1	29		Đọc cặp đôi	

30	CỦA CHÚNG TA	Đọc những cuốn sách về Khám phá những miền đất mới trên trái đất	1	30		Đọc cá nhân	
31		Đọc câu chuyện Chuỗi Ngọc Lam	1	31	GDHS biết chia sẻ cảm thông với những người gặp khó khăn (Liên hệ ở HĐ cuối bài)	Đọc to nghe chung	
32	NGHỆ THUẬT MÀU	Đọc câu chuyện Người nặn tò he	1	32	GDHS biết giữ gìn và trân quý những sản phẩm nghệ thuật.(Liên hệ ở HĐ cuối bài)	Cùng đọc	
33		Đọc tự do: Những câu chuyện về nghệ thuật	1	33		Đọc cặp đôi	
		Đọc tự do: Những câu chuyện về nghệ thuật				Đọc cá nhân	
34		Đọc câu chuyện về Hoạ sĩ Tô Ngọc Vân	1	34	GDHS: Yêu nghệ thuật (Liên hệ ở HĐ cuối bài)	Đọc to nghe chung	
35/5	Ôn tập	Thi đọc	1	35		Cùng đọc	

TRƯỜNG TH HÀ NỘI ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỔ CHUYÊN MÔN KHỐI 5

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN ÂM NHẠC KHỐI LỚP 5 - CHƯƠNG TRÌNH GDPT 2018

Cả năm: 35 tuần x 1 tiết/tuần = 35 tiết

Học kỳ I: 18 tuần x 1 tiết/tuần = 18 tiết

Học kỳ II: 17 tuần x 1 tiết/tuần = 17 tiết

Tuần	Chương trình sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh bổ sung (Nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề/chủ điểm, mạch nội dung kiến thức	Tên bài học	Tiết học/thời lượng	Tiết thực dạy	Tiết theo PPCT		
I. HỌC KÌ I							
1	Khúc ca ngày mới	Lý thuyết âm nhạc: Trọng âm, phách, vạch nhịp, ô nhịp	1	1	1		
2		Ôn đọc nhạc: Bài số 1 Hát: Chim sơn ca	1	1	2	LGKNS: GD các em luôn yêu và bảo vệ các loài vật. (Liên hệ ở HĐ Luyện tập)	
3		Ôn bài hát: Chim sơn ca Thường thức âm nhạc: Một số hình thức biểu diễn nhạc cụ	1	1	3		
4		Tổ chức hoạt động Vận dụng-Sáng tạo	1	1	4		
5	Giai điệu quê hương	Hát: Lí đất giồng	1	1	5	LGKNS: Yêu thích lưu giữ các làn điệu dân ca di sản dân tộc (Liên hệ ở HĐ Luyện tập)	
6		Ôn bài hát: Lí đất giồng Nhạc cụ: Nhạc cụ thể hiện tiết tấu và nhạc cụ thể hiện giai điệu	1	1	6		
7		Ôn nhạc cụ Thường thức âm nhạc: Đàn nhị	1	1	7		
8		Tổ chức hoạt động Vận dụng- Sáng tạo	1	1	8		

9	Bay vào tương lai	Lý thuyết âm nhạc: Nhịp 2/4 Độc nhạc: Bài số 2	1	1	9		
10		Ôn đọc nhạc: Bài số 2 Hát : Bay vào tương lai	1	1	10		
11		Ôn bài hát: Bay vào tương lai Nghe nhạc : Đường đến trường vui lắm!	1	1	11		
12		Tổ chức hoạt động Vận dụng – Sáng tạo	1	1	12		
13	Chào mùa xuân đến	Hát: Duyên dáng mùa xuân	1	1	13		
14		Nhạc cụ: Nhạc cụ thể hiện tiết tấu và nhạc cụ thể hiện giai điệu. Ôn bài hát: Duyên dáng mùa xuân.	1	1	14		
15		Thường thức âm nhạc: Câu chuyện về bản xô-nát Ánh trăng. Ôn nhạc cụ	1	1	15		
16		Tổ chức hoạt động Vận dụng-Sáng tạo	1	1	16		
17		Ôn tập cuối học kì 1	1	1	17		
18		Ôn tập cuối học kì 1	1	1	18		
II. HỌC KÌ II							
19	Thiên nhiên tươi đẹp	Lý thuyết âm nhạc: Nhịp 3/4 Độc nhạc: Bài số 3	1	1	19		
20		Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Bùi Đình Thảo và bài hát Sáo trúc thân yêu ơi! Ôn đọc nhạc: Bài số 3	1	1	20		
21		Hát: Em đi giữa biển vàng	1	1	21	LGKNS: Giáo dục HS yêu quý đồng lúa, quê hương đất nước, biết quý trọng công lao người nông dân.	
22		Ôn bài hát: Em đi giữa biển vàng Tổ chức hoạt động Vận dụng- Sáng tạo	1	1	22		
23	Ước mơ tuổi thơ	Hát: Tuổi hồng ơi Ôn bài hát: Tuổi hồng ơi	1	1	23		
24		Nhạc cụ: Nhạc cụ thể hiện tiết tấu và nhạc cụ thể hiện giai điệu	1	1	24		
25		Ôn nhạc cụ Nghe nhạc: Ngôi sao sáng	1	1	25		

26		Tổ chức hoạt động Vận dụng- Sáng tạo	1	1	26		
27	Âm nhạc nước ngoài	Lý thuyết âm nhạc : Ôn tập Độc nhạc: Bài số 4	1	1	27		
28		Hát: Đất nước tươi đẹp sao Ôn đọc nhạc: Bài số 4	1	1	28		
29		Thường thức âm nhạc:Giới thiệu một số nhạc cụ gõ nước ngoài Nghe nhạc: Vũ điệu Tây Ban Nha(E-xơ-pa-na Ca-ni) Ôn bài hát: Đất nước tươi đẹp sao	1	1	29		
30		Tổ chức hoạt động Vận dụng- Sáng tạo	1	1	30		
31	Khúc ca hè về	Hát: Khúc ca hè về	1	1	31	LGGDKNS: Thực hiện thể hiện bài hát trong các dịp sinh hoạt hè ở tổ dân phố, khi tham gia dã ngoại. (Liên hệ ở HĐ Luyện tập)	
32		Ôn bài hát Khúc ca hè về Nhạc cụ: Nhạc cụ thể hiện tiết tấu và nhạc cụ thể hiện giai điệu	1	1	32		
33		Nghe nhạc: Khúc ca bốn mùa Tổ chức hoạt động Vận dụng- Sáng tạo	1	1	33		
34		Ôn tập cuối năm.	1	1	34		
35		Ôn tập cuối năm.	1	1	35		

TRƯỜNG TH HÀ NỘI ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỔ CHUYÊN MÔN KHỐI 5

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN MĨ THUẬT KHỐI LỚP 5 - CHƯƠNG TRÌNH GDPT 2018

Cả năm: 35 tuần = 35 tiết

Học kỳ I: 17 tuần (4 chủ đề/16 tiết) = 16 tiết + Đánh giá cuối HK I/ 1 tiết

Học kỳ II: 18 tuần (4 chủ đề/16 tiết) = 16 tiết + 1 tiết đánh giá cuối năm + 1 tiết trưng bày sản phẩm

Tuần	Chương trình sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh bổ sung (Nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề/chủ	Tên bài học	Tiết học/th	Tiết	Tiết theo		
1	Chủ đề 1	Yêu tô tạo hình trong thực hành, sáng tạo theo chủ đề (T1)	4	4	1		
2		Yêu tô tạo hình trong thực hành, sáng tạo theo chủ đề (T2)			2		
3		Yêu tô tạo hình trong thực hành, sáng tạo theo chủ đề (T3)			3		
4		Yêu tô tạo hình trong thực hành, sáng tạo theo chủ đề (T4)			4		
5	Chủ đề 2	Hình tượng anh hùng dân tộc trong mỹ thuật tạo hình Việt Nam (T1)	4	4	5		
6		Hình tượng anh hùng dân tộc trong mỹ thuật tạo hình Việt Nam (T2)			6		
7		Hình tượng anh hùng dân tộc trong mỹ thuật tạo hình Việt Nam (T3)			7	LGSTEM: Ứng dụng, kiến thức liên môn Tiếng việt, lịch sử HS kể 1 câu chuyện về anh hùng dân tộc mà nhóm em thể hiện. (liên hệ ở HĐ 2)	
8		Hình tượng anh hùng dân tộc trong mỹ thuật tạo hình Việt Nam (T4)			8		

9	Chủ đề 3	Gia đình (T1)	4	4	9		
10		Gia đình (T2)			10		
11		Gia đình (T3)			11		
12		Gia đình (T4)			12	LGGDĐP: GDHS bảo tồn phát huy truyền thống văn hoá của 1 số dân tộc: (liên hệ ở HĐ 2 (Thiết kế trang trí, mô phỏng về các món ăn, dụng cụ, trang phục truyền thống, hoạt động của gia đình trong ngày tết, lễ hội...)	
13	Chủ đề 4	Những hoạt động yêu thích ở trường em (T1)	4	4	13		
14		Những hoạt động yêu thích ở trường em (T2)			14		
15		Những hoạt động yêu thích ở trường em (T3)			15		
16		Những hoạt động yêu thích ở trường em (T4)			16		
17	Đánh giá định kì cuối học kì I		1	1	17		
18	Chủ đề 5	Những việc làm bình dị mà cao quý trong cuộc sống (T1)	4	4	18		
19		Những việc làm bình dị mà cao quý trong cuộc sống (T2)			19		
20		Những việc làm bình dị mà cao quý trong cuộc sống (T3)			20		
21		Những việc làm bình dị mà cao quý trong cuộc sống (T4)			21		
22		Cảnh sắc quê hương (T1)			22		
23		Cảnh sắc quê hương (T2)			23		

24	Chủ đề 6	Cảnh sắc quê hương (T3)	4	4	24	LGGDDP: GDHS bảo tồn văn hoá của 1 số dân tộc (HS vẽ Nhà sàn, ruộng bậc thang, các di tích lịch sử ở địa phương...) Lồng ghép bộ phận ở HĐ 2	
25		Cảnh sắc quê hương (T4)			25		
26	Chủ đề 7	Việt Nam đất nước, con người (T1)	4	4	26		
27		Việt Nam đất nước, con người (T2)			27		
28		Việt Nam đất nước, con người (T3)			28		
29		Việt Nam đất nước, con người (T4)			29		
30	Chủ đề 8	Vì một thế giới hoà bình (T1)	4	4	30		
31		Vì một thế giới hoà bình (T2)			31		
32		Vì một thế giới hoà bình (T3)			32	Lồng ghép QPAN: giáo dục cho tinh thần yêu nước cho HS (HĐ 1 liên hệ)	
33		Vì một thế giới hoà bình (T4)			33		
34		Đánh giá định kì cuối năm	1	1	34		
35		Trung bày sản phẩm	1	1	35	Trung bày sản phẩm trong năm học	